

Số: 42 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2021

#### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

##### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Kế thừa, phát huy những kết quả cải cách hành chính (gọi tắt CCHC) đạt được trong giai đoạn 2011-2020, UBND tỉnh ban hành kế hoạch CCHC tỉnh năm 2021<sup>1</sup>, đề ra 10 mục tiêu trọng tâm, 42 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân định rõ trách nhiệm chủ trì, cơ quan, đơn vị, địa phương (gọi chung là cơ quan) phối hợp, thời hạn, kết quả trên 06 lĩnh vực CCHC. Trọng tâm năm 2021 là tiếp tục thực hiện quyết liệt cải cách thể chế và thủ tục hành chính (gọi tắt là TTHC), đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; thực hiện các biện pháp tạo chuyển biến căn bản chất lượng chính quyền cơ sở, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

UBND tỉnh ban hành kịp thời kế hoạch thực thi trên các lĩnh vực công tác đề điều hành đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, nội dung CCHC, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Căn cứ kế hoạch của tỉnh, các cơ quan ban hành kế hoạch CCHC cụ thể hóa, triển khai. Qua tổng hợp, tất cả nhiệm vụ đề ra đã hoàn thành, đảm bảo tiến độ và hiệu quả (*Phụ lục I đính kèm báo cáo*).

Ngày 18/3/2021, UBND tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC 2020 và triển khai kế hoạch CCHC năm 2021. Kết luận hội nghị, UBND tỉnh ban hành thông báo kết luận chỉ đạo các cơ quan triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong năm 2021<sup>2</sup>: Nghiên cứu các giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã được nêu trong các báo cáo tổng kết, báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo chỉ số CCHC năm 2020; đẩy mạnh truyền thông cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh (gọi tắt là Trung tâm DVHCCTTT); quyết liệt giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, nhất là tại cấp huyện và các lĩnh vực như đất đai, xây dựng, đầu tư; triển khai tốt các giải pháp xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; khẩn trương hoàn thiện phương án và triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; tiếp tục cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc, lấy chất lượng, hiệu quả công tác là thước đo quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức;...

Trong năm 2021, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 34 văn bản CCHC quan trọng triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn triển khai CCHC của trung ương; chỉ đạo các cơ quan tiếp tục đẩy mạnh CCHC một

<sup>1</sup> Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh

<sup>2</sup> Thông báo số 117/TB-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh

cách toàn diện, sâu rộng trên tất cả lĩnh vực, nội dung CCHC bám sát chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030, kế hoạch CCHC tỉnh năm 2021. Điểm lại một số văn bản quan trọng như: Quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/5/2021 của Chính phủ<sup>3</sup>, Chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030<sup>4</sup>; chỉ đạo triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đẩy mạnh kiểm soát TTHC, theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử<sup>5</sup>; chỉ đạo thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp<sup>6</sup>, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh<sup>7</sup>; giao chỉ tiêu hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 năm 2021<sup>8</sup>; quán triệt thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ<sup>9</sup>; chỉ đạo thực hiện tích hợp, cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính đất đai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (gọi tắt là Cổng DVCQG)<sup>10</sup>; chỉ đạo rà soát, khắc phục hạn chế, thiếu sót để cải thiện và nâng cao chỉ số và xếp hạng CCHC của tỉnh<sup>11</sup>, chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh<sup>12</sup>; ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC các cơ quan trên địa bàn tỉnh (sửa đổi, bổ sung)<sup>13</sup>;... UBND tỉnh kiện toàn các tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC tỉnh như Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh và Tổ Thư ký của Ban Chỉ đạo, Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng CCHC tỉnh.

Theo thẩm quyền, các cơ quan triển khai quyết liệt, cụ thể các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác CCHC: Hoàn thiện thể chế quản lý CCHC; kiện toàn tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC, Bộ phận Một cửa; sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận Một cửa, quy trình thủ tục giao dịch, phục vụ khách hàng; tổ chức khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức; họp ban chỉ đạo CCHC/giao ban định kỳ về CCHC; ban hành quy chế đánh giá, xếp hạng CCHC đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc và chấm điểm, đánh giá trên phần mềm; thực hiện các giải pháp khắc phục hạn chế, thiếu sót, nâng cao chỉ số và xếp hạng CCHC, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số PAPI; tăng cường hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19; nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC, giảm tỉ lệ hồ sơ trễ hạn; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thực hiện số hóa kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; tăng cường kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đánh giá kết quả giải quyết hồ sơ

<sup>3</sup> Văn bản số 8787/UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh

<sup>4</sup> Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh

<sup>5</sup> Kế hoạch số 5283/KH-UBND ngày 16/6/2021, Văn bản số 3382/UBND ngày 26/04/2021, Văn bản số 12559/UBND-KSTT ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh

<sup>6</sup> Văn bản số 6176/UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh

<sup>7</sup> Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh

<sup>8</sup> Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh

<sup>9</sup> Văn bản số 12680/UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh

<sup>10</sup> Văn bản số 4395/UBND-KSTT ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh

<sup>11</sup> Văn bản số 7879/UBND-KSTT ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh

<sup>12</sup> Văn bản số 81/UBND-KSTT ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh

<sup>13</sup> Quyết định số 4044/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh

TTHC định kỳ tháng, quý, năm; tiếp nhận, xử lý và phản hồi thắc mắc, phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến việc giải quyết hồ sơ TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến;...

## 2. Kiểm tra CCHC

Trong năm 2021, Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh kiểm tra công tác CCHC tại 39/39 cơ quan, hoàn thành 100% kế hoạch đã đề ra (12 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong; 05 cơ quan ngành dọc; 05 UBND cấp huyện; 04 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; 05 đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; 08 UBND cấp xã). Vì tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài nên Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh kết hợp kiểm tra theo hình thức trực tiếp với kiểm tra qua báo cáo, trong đó: Kiểm tra trực tiếp tại 21 cơ quan; kiểm tra qua báo cáo 18 cơ quan. Các cơ quan chấp hành nghiêm quyết định tổ chức kiểm tra CCHC của UBND tỉnh.

Kết quả kiểm tra cho thấy chất lượng thực hiện công tác CCHC của các cơ quan tiếp tục được nâng cao. Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp CCHC đã có sự chủ động, đồng bộ, toàn diện và hiệu quả hơn. Tổ chức bộ máy các cơ quan từng bước củng cố, kiện toàn, hiện đại, chuyên nghiệp trong hoạt động công vụ, quản lý, phục vụ Nhân dân. Ý thức trách nhiệm trong tổ chức thực hiện CCHC của cơ quan tiếp tục được giữ vững, tăng cường. Trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác CCHC tiếp tục được duy trì và củng cố. Chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC trên Phần mềm một cửa điện tử của các cơ quan khá tốt, có chuyên biến tích cực, đặc biệt trên các nội dung quan trọng như số hóa hồ sơ TTHC, bảo đảm sự đồng bộ giữa hồ sơ điện tử với hồ sơ giấy thực tế, thao tác, xử lý hồ sơ trên phần mềm, tỉ lệ hồ sơ đúng hạn ngày càng cao. Các tồn tại, hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua kiểm tra đã được UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, khắc phục<sup>14</sup>.

Thực hiện Kế hoạch số 1912/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra công tác CCHC năm 2021 của Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả CCHC năm 2021 của tỉnh Khánh Hòa phục vụ Đoàn kiểm tra CCHC của Thanh tra Chính phủ đầy đủ, kịp thời, đảm bảo theo yêu cầu.

## 3. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn CCHC

UBND tỉnh ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh năm 2021<sup>15</sup>, đề ra 03 mục tiêu chính, 15 nội dung chủ yếu, 09 hình thức trọng tâm. Công tác tuyên truyền CCHC được triển khai quyết liệt, đồng bộ, tập trung chuyên tải trọng tâm và quyết tâm CCHC của tỉnh; tiếp tục củng cố, tăng cường sự ủng hộ của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC; thống nhất nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân; chỉ đạo các cơ quan tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền.

Ngoài triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền qua các hình thức truyền

<sup>14</sup> Công văn số 1121/UBND-KSTT ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh

<sup>15</sup> Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh

thống (trực quan, thông qua các hội nghị, hội thảo, đối thoại, báo, đài, tại Bộ phận Một cửa,...), trong năm, đã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các phương thức khác như: Phát triển chuyên trang “Đồ họa trực quan - Infographic” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; lồng ghép trong tuyên truyền về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Bên cạnh đó, đẩy mạnh tuyên truyền thông qua mạng xã hội facebook (fanpage CCHC tỉnh Khánh Hòa, fanpage của Trung tâm DVHCCTTT), Trang Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa trên mạng xã hội zalo, góp phần tích cực chuyển tải nhiều thông tin CCHC quan trọng và tương tác hỗ trợ cá nhân, tổ chức kịp thời, hiệu quả.

Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa thực hiện 24 chuyên mục CCHC, lồng ghép các nội dung tuyên truyền CCHC trong các chuyên đề, chuyên mục xây dựng Đảng, Kinh tế, Thuế, Công đoàn,...; ngoài ra, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa đã phối hợp Sở Nội vụ sản xuất các phóng sự CCHC và phổ biến rộng rãi đến đông đảo người dân, tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức. Hệ thống Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã phối hợp với các cơ quan thực hiện nhiều chuyên mục, tin bài tuyên truyền về CCHC. Báo Khánh Hòa đăng tải hơn 100 tin, bài viết chuyên sâu về CCHC, đưa tin kịp thời, sinh động tình hình, kết quả CCHC, trong đó 30 bài phản ánh, 04 bài phỏng vấn, 02 bài thời sự và 80 tin, ảnh,... Sở Nội vụ đã phối hợp với Tạp chí Tổ chức nhà nước thuộc Bộ Nội vụ xây dựng 03 bài viết chuyên đề tuyên truyền CCHC tỉnh về tăng cường tuyên truyền CCHC tỉnh năm 2021.

Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải gần 500 tin bài, văn bản CCHC. Cổng thông tin điện tử CCHC tỉnh đăng tải 380 tin bài, văn bản CCHC, thu hút thêm 444.000 lượt truy cập, nâng tổng số lượng truy cập lên 2.676.993 lượt. Cổng thông tin Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh tuyên truyền, hỗ trợ cho hơn 1.000 lượt người dùng và hơn 2.800 lượt khách hàng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua đường dây nóng 19001023, qua hộp chat, qua tài khoản Zalo Official.

Sở Nội vụ chủ trì tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ CCHC năm 2021 cho hơn 300 cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp phụ trách, tham mưu, giúp việc về CCHC theo hình thức trực tuyến, với trên 230 điểm kết nối trực tuyến. Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức hội nghị tập huấn sử dụng Phần mềm một cửa điện tử cho 04 cơ quan, hỗ trợ, hướng dẫn 3.040 lượt người dùng qua các tiện ích trao đổi trực tuyến và điện thoại đường dây nóng trên Trung tâm DVHCCTTT; UBND thị xã Ninh Hòa tổ chức hội nghị tập huấn công tác CCHC năm 2021 cho trên 140 công chức, viên chức phụ trách, chuyên trách công tác CCHC của đơn vị thuộc và trực thuộc;....

#### **4. Mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC**

Trong năm 2021, dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, tuy nhiên với sự chủ động, linh hoạt và nỗ lực, UBND tỉnh đã tổ chức thành công cuộc thi “Mô hình, sáng kiến CCHC của công chức, viên chức trẻ” lần thứ 5 - năm 2021 theo phương thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến, với thông điệp “Sáng kiến hay - Chung tay cải cách”. Có 51 sáng kiến CCHC được các cơ quan xét chọn

từ cơ sở, đơn vị trực thuộc gửi tham dự Vòng sơ khảo, tập trung vào 04 nhóm chủ yếu. Nhóm giải pháp, sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công việc, giải quyết TTHC và cung ứng dịch vụ công: 25 (chiếm 49%); nhóm giải pháp, sáng kiến cải tiến quy trình công việc, TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp: 17 (chiếm 33%); nhóm giải pháp, sáng kiến nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập: 05 (chiếm 10%); nhóm giải pháp, sáng kiến cải cách chế độ công chức, công vụ, tài chính công: 04 (chiếm 8%). Qua tổng hợp, hơn 3/4 mô hình, sáng kiến, giải pháp tham gia Vòng sơ khảo đều trực tiếp hoặc liên quan lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa, cải tiến quy trình giải quyết TTHC, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức. Kết quả Vòng sơ khảo được tích hợp từ điểm chấm Ban giám khảo (70%) và điểm tương tác video clip mô hình, sáng kiến đăng tải trên Fanpage CCHC tỉnh (30%), 14 mô hình, sáng kiến, giải pháp có tổng điểm cao nhất được chọn tham dự Vòng chung khảo.

Vòng chung khảo cuộc thi (quy mô cấp tỉnh) lần đầu tiên được tỉnh Khánh Hòa nghiên cứu, triển khai thi theo hình thức trực tuyến tại 09 điểm cầu; kết hợp phát trực tiếp (livestream) trên Fanpage CCHC tỉnh. Đồng thời, các hình ảnh, banner tuyên truyền cuộc thi được thiết kế lồng ghép, cập nhật khẩu hiệu tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19 “5K” và “5T” của Bộ Y tế. Các video thu, phát sóng Vòng chung khảo trên Fanpage CCHC tỉnh thu hút trên 12.500 lượt xem, 7.500 lượt tương tác và 25.000 lượt người tiếp cận, chỉ sau 10 ngày kết thúc. Từ cuộc thi, đã có thêm nhiều mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC thể hiện được sự tìm tòi, sáng tạo, có tính hữu ích và chứng minh hiệu quả thực tiễn tại cơ quan cũng như góp phần đẩy mạnh hiệu quả tuyên truyền CCHC theo phương thức truyền thông hiện đại, phù hợp xu hướng chuyển đổi số, hội nhập số. UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan đầu tư hoàn thiện 25 mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC tiêu biểu nhất cuộc thi, nghiên cứu triển khai áp dụng nhân rộng, phù hợp với thực tiễn của cơ quan mình. Nổi bật là một số mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC như: “Hệ thống phân tích và dự báo thông tin kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa” (đội Sở Thông tin và Truyền thông, giải Nhất); “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để kiểm soát toàn diện chất lượng giải quyết TTHC trên Trung tâm DVHCCTT” (đội Sở Nội vụ, giải Nhì); “Chương trình thống kê và nhắc việc qua tin nhắn điện thoại trên Phần mềm một cửa điện tử đối với các hồ sơ liên thông sắp trễ hạn” (đội UBND thị xã Ninh Hòa, giải khuyến khích);...

## II. KẾT QUẢ TRỌNG TÂM TRÊN CÁC LĨNH VỰC

### 1. Cải cách thể chế

a) Việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

UBND tỉnh ban hành và triển khai các kế hoạch năm 2021: Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là VBQPPL); kiểm tra, xử lý VBQPPL; theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; phổ biến, giáo dục

pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ban hành quyết định công bố danh mục VBQPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh hết hiệu lực năm 2021, với 39 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 01 văn bản hết hiệu lực một phần.

Trong năm 2021, UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền 20 quyết định quy phạm pháp luật, trình HĐND tỉnh ban hành 22 nghị quyết quy phạm pháp luật thể chế kịp thời các chính sách của trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy nhằm tăng cường kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả quản lý đối với các ngành, lĩnh vực góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó có nhiều chính sách quan trọng, tác động đến đời sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh: Quy định chế độ hỗ trợ kinh phí mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh; quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh; quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh; quy định về phân cấp một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; quy định hệ số điều chỉnh giá, bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2021;...

#### b) Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tỉnh ủy ban hành nghị quyết về phát triển Khu kinh tế Vân Phong giai đoạn 2021-2025, hiện Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đang xây dựng Đề án cơ chế chính sách đặc thù phát triển Khu kinh tế Vân Phong. HĐND tỉnh ban hành 04 nghị quyết về Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Chương trình phát triển đô thị tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

UBND tỉnh ban hành và tập trung chỉ đạo đồng bộ kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nổi bật như: Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ; Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2021; Chương trình hành động ngành Du lịch Khánh Hoà năm 2021; Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; Chương trình hành động phát triển công nghiệp và thương mại tỉnh giai đoạn 2021-2025;...

Với mục tiêu xác định khung hành động cụ thể tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất trên các tiêu chí thành phần của chỉ số PCI, cải thiện chỉ số PCI của tỉnh sau mỗi năm và nằm trong nhóm có chất lượng điều hành "TỐT" vào năm 2025, phấn đấu xếp hạng trong nhóm 15 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh giai đoạn 2021-2025<sup>16</sup>, xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, 52 nhiệm vụ cụ thể trên 10 nhóm chỉ số, giải pháp và cách tổ chức thực hiện. Cụ thể hóa nhiệm vụ

<sup>16</sup> Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh

thực hiện trong năm 2021, UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh năm 2021<sup>17</sup>. UBND tỉnh đã kiện toàn các tổ chức tham mưu cải thiện, nâng cao chỉ số PCI của tỉnh; phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại tỉnh Khánh Hòa (VCCI) tổ chức hội nghị phân tích, đánh giá chỉ số PCI tỉnh Khánh Hòa năm 2020 và đề xuất giải pháp nâng cao chỉ số PCI trong thời gian đến. Ngày 24/12/2021, UBND tỉnh tổ chức hội nghị đối thoại với gần 100 doanh nghiệp, nhà đầu tư để lắng nghe, tiếp nhận những phản ánh, góp ý, kiến nghị; giao nhiệm vụ, thời hạn cho từng sở, ngành, địa phương trong việc nghiên cứu, tham mưu giải quyết các vướng mắc để giảm khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư. Bên cạnh đó, Cục Hải quan tỉnh tổ chức 03 hội nghị đối thoại cấp Chi cục; phối hợp với VCCI tổ chức hội nghị đối thoại Hải quan - Doanh nghiệp. Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức hội nghị đối thoại với các tổ chức, cá nhân năm 2021.

UBND tỉnh triển khai xây dựng “Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp”. Hệ thống này quản lý tập trung, thống nhất việc tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh kiến nghị; là công cụ giúp cá nhân, tổ chức dễ dàng gửi, theo dõi tiến độ, kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị của cơ quan nhà nước; giúp cơ quan nhà nước tiếp nhận, xử lý, trả lời kiến nghị được nhanh chóng, kịp thời, đặc biệt đối với các vấn đề được nhiều người quan tâm; góp phần giảm chi phí đi lại, in ấn giấy tờ, chi phí điện thoại cho các bên tham gia; phát huy vai trò của cá nhân, tổ chức tham gia quản lý, giám sát phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## 2. Cải cách TTHC

Trong năm 2021, UBND tỉnh công bố cập nhật đầy đủ, kịp thời TTHC theo thẩm quyền, danh mục TTHC do các Bộ, ngành trung ương công bố, đồng thời phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo tiêu chuẩn ISO, bảo đảm phân định rõ các bước công việc, thời gian, trách nhiệm và tiến độ giải quyết, sản phẩm đầu ra cụ thể. Trên cơ sở đó, tiến hành chuẩn hóa, cập nhật đồng bộ cơ sở dữ liệu về quy trình TTHC để công khai, tiếp nhận và giải quyết. Trong năm, UBND tỉnh đã ban hành 78 quyết định công bố danh mục TTHC, trong đó ban hành mới 172 thủ tục, sửa đổi, bổ sung 390 thủ tục, bãi bỏ 211 thủ tục. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của các cơ quan thuộc tỉnh là 1.886 thủ tục trên 145 lĩnh vực (cấp tỉnh: 1.437; cấp huyện: 296; cấp xã: 153), với 2.179 quy trình giải quyết chi tiết. Tất cả TTHC, quy trình giải quyết TTHC đều được tích hợp, công khai đúng quy định.

Việc rà soát, đơn giản hóa TTHC được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Đã ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021<sup>18</sup>, xác định rõ danh mục được rà soát, đơn giản hóa, phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan chủ trì, phối hợp, kết quả, thời hạn hoàn thành; phê duyệt danh sách cán bộ đầu mối kiểm soát

<sup>17</sup> Quyết định số 3636/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh

<sup>18</sup> Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh

TTHC trên địa bàn tỉnh<sup>19</sup>. Kết quả đã rà soát 474 TTHC và kiến nghị, đề xuất đơn giản hóa 34 TTHC trên 06 lĩnh vực (công sản; thành lập và hoạt động doanh nghiệp; đất đai; an toàn bức xạ hạt nhân; môi trường; phòng chống tệ nạn xã hội) gửi các Bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ xem xét, đơn giản hóa theo thẩm quyền.

Liên thông nhiều cấp, cơ quan giải quyết 01 TTHC và ghép nối liên thông nhiều TTHC có liên hệ chặt chẽ với nhau để giải quyết trên 01 quy trình, cho phép cá nhân, tổ chức chỉ nộp hồ sơ 01 lần giải quyết đồng thời nhiều yêu cầu công việc tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Trong năm, UBND tỉnh công bố 06 TTHC liên thông đăng ký kinh doanh - đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh, đăng ký giao dịch bảo đảm. Tính đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh đã ban hành/phê duyệt 372 quy trình giải quyết TTHC liên thông (liên thông cùng cấp: 73; liên thông giữa các cấp: 299) làm căn cứ pháp lý để các cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ TTHC, phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, thời hạn.

Hiện trạng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại tỉnh Khánh Hòa đã đáp ứng yêu cầu tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đã ban hành kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Ngày 23/8/2021, UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh nhằm tiếp tục cụ thể hóa Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và bổ sung quy định về việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện và đạt được nhiều hiệu quả rất nổi bật. Toàn bộ TTHC đủ điều kiện được UBND tỉnh công bố thực hiện trực tuyến, trong đó: Cho phép thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 986 thủ tục; cho phép nộp hồ sơ trực tuyến 631 thủ tục (mức độ 3: 331; mức độ 4: 300); cho phép thanh toán trực tuyến phí, lệ phí 351 thủ tục. Đã tích hợp 370 TTHC trực tuyến trên Cổng DVCQG; phê duyệt danh mục 179 TTHC sẽ được khai báo, kiểm thử, cung cấp năm 2022. Kể từ ngày 16/6/2021, tỉnh Khánh Hòa triển khai cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai trên Cổng DVCQG theo chỉ đạo thống nhất từ Văn phòng Chính phủ.

**\* Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (Đính kèm phụ lục 2 báo cáo):**

Kết quả thống kê trên phần mềm từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021, khối cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp nhận 494.784 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả 469.478 hồ sơ (đúng hạn: 464.857 hồ sơ; trễ hạn: 4.621 hồ sơ), đang giải quyết 15.503 hồ sơ (trong hạn: 14.603 hồ sơ; trễ hạn: 900 hồ sơ), tổng số hồ sơ trễ hạn là 5.521 hồ sơ (chiếm tỉ lệ 1,14%). Tỉ lệ hồ sơ trễ hạn của khối cơ quan chuyên môn cấp tỉnh là 0,86%, UBND cấp huyện là

<sup>19</sup> Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh



6,08%, UBND cấp xã là 0,73%. Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn ở lĩnh vực đất đai, đầu tư, lao động - thương binh và xã hội, xây dựng lần lượt là 2,24%, 0,99%, 0,43%, 0,34%.

Hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 được tiếp nhận là 156.907 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 45,95% trên tổng số 341.481 hồ sơ phát sinh của TTHC được công bố thực hiện trực tuyến. Hồ sơ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính là 29.432 lượt, với số tiền 32.900.053.203 đồng, trong đó: Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí qua Trung tâm DVHCCTTT là 14.673 lượt, với số tiền 1.029.589.574 đồng; thanh toán nghĩa vụ tài chính trên Cổng DVCQG là 14.759 lượt, với số tiền 31.870.463.629 đồng.

Như vậy, đối chiếu với kế hoạch CCHC tỉnh năm 2021, tỉnh Khánh Hòa đã đạt được các mục tiêu về giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, đưa tỷ lệ hồ sơ trễ hạn ở các lĩnh vực xây dựng, đầu tư, lao động - thương binh và xã hội xuống dưới 2,0%. Mục tiêu giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn ở lĩnh vực đất đai xuống dưới 2,% và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt từ 50% trở lên vẫn chưa đạt.

Khối các cơ quan ngành dọc tại tỉnh tiếp nhận 2.489.016 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả 2.495.785 hồ sơ, đúng hạn 2.483.350 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 99,50%), trễ hạn 12.435 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 0,50%). Trong đó, hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 là 1.446.826 hồ sơ, đạt tỷ lệ 58,13% trên tổng số hồ sơ của toàn khối (ngành Công an 602.800 hồ sơ, đạt tỷ lệ 41,78% trên tổng số lượng hồ sơ của ngành đã giải quyết; ngành Hải quan 31.761 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,53%; ngành Bảo hiểm xã hội 197.755 hồ sơ, đạt tỷ lệ 79,16%; ngành Thuế 242.735 hồ sơ, đạt tỷ lệ 81,60%; ngành Kho bạc Nhà nước: 371.775 hồ sơ, đạt tỷ lệ 79,61%).

Hệ thống tin nhắn tự động SMS (với 31 tình huống tin nhắn) đã gửi 497.498 tin nhắn đến điện thoại di động của khách hàng, cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin mà cơ quan hành chính muốn gửi đến tổ chức, cá nhân trong suốt quá trình giải quyết TTHC, giúp giảm phiền hà, giảm thời gian và chi phí đi lại cho khách hàng, góp phần nâng cao sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan nước.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

UBND tỉnh đã triển khai kịp thời, thống nhất, hiệu quả Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo tinh gọn bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Bố trí đúng người, đúng việc theo vị trí việc làm, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ. Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập<sup>20</sup>.

Trong năm 2021, UBND tỉnh ban hành 19 quyết định sắp xếp cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (giảm được 12 phòng chuyên môn và 03 chi cục trực thuộc và tương đương). Theo thẩm quyền, UBND huyện Khánh Vĩnh,

<sup>20</sup> Kế hoạch số 13251/KH-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh

Khánh Sơn ban hành quyết định giải thể Phòng Y tế, chuyển chức năng, nhiệm vụ về Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện (giảm 02 cơ quan chuyên môn cấp huyện). Đồng thời, UBND tỉnh ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 05 Sở (Tur pháp, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường); hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 20/CTr-TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, đã chỉ đạo các cơ quan chủ động rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nhiệm vụ của các sở, ban, ngành đã được cụ thể hóa với nội dung, tiến độ rõ ràng. Tính đến ngày 30/4/2021, toàn tỉnh có 620 đơn vị sự nghiệp công lập, đã giảm 63 đơn vị so với năm 2015 (9,2%).

Việc bố trí số lượng cấp phó cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện được thực hiện đúng theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND tỉnh đã thông qua phương án số lượng Phó Giám đốc sở và tương đương<sup>21</sup>, theo đó 05 cơ quan bố trí không quá 02, 10 cơ quan bố trí không quá 03, 05 cơ quan bố trí không quá 04; trong năm đã bố trí 47/60 Phó Giám đốc sở và tương đương. Đối với cơ quan chuyên môn cấp huyện, UBND cấp huyện đã thông qua phương án số lượng Phó Trưởng phòng và tương đương, bình quân bố trí 02 cấp phó/01 cơ quan, trong năm đã bố trí 109/198 Phó Trưởng phòng và tương đương.

Công tác phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước tại tỉnh Khánh Hòa tiếp tục được triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ và các quy định của Chính phủ, các bộ, ngành về phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. UBND tỉnh ban hành văn bản triển khai các quy định mới về phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước<sup>22</sup>, chỉ đạo các cơ quan thường xuyên thực hiện rà soát, đánh giá tình hình thực tiễn, đề xuất phương án phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước. Trong năm, đã ban hành 17 quyết định phân cấp, ủy quyền quản lý (07 phân cấp, 10 ủy quyền), điểm lại một số như: Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; phân cấp một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; ủy quyền phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC; ủy quyền cho Sở Xây dựng thực hiện TTHC lĩnh vực quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh; ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện TTHC lĩnh

<sup>21</sup> Công văn số 2758/UBND-TH ngày 07/4/2021 của UBND tỉnh

<sup>22</sup> Công văn số 100/UBND-TH ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh

vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh;...

#### 4. Cải cách chế độ công vụ

Việc quản lý, sử dụng biên chế được thực hiện đúng quy định. Trên cơ sở số chỉ tiêu biên chế công chức, chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao, UBND tỉnh rà soát, đánh giá tình hình thực tiễn quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tiến hành sắp xếp tinh gọn bộ máy, sáp nhập các tổ chức thuộc, trực thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND và chức năng, nhiệm vụ, bản mô tả công việc, khung năng lực theo vị trí việc làm của các đơn vị để xây dựng phương án tinh giản, phân bổ biên chế cho các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh. Giao biên chế công chức trong cơ quan hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021; giao hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021; phân bổ số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp y tế, sự nghiệp văn hóa - thể thao, sự nghiệp khác và tổ chức hội tỉnh năm 2021; bổ sung chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh năm 2021.

Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm tiếp tục được UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh. Đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 21 cơ quan, tổ chức hành chính và 01 bản mô tả của khối huyện thuộc tỉnh, 01 bản mô tả của khối thành phố, thị xã thuộc tỉnh (đạt tỉ lệ 100%). Hiện tại, 100% cơ quan hành chính đã bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt; 100% đơn vị sự nghiệp công lập được phê duyệt danh mục vị trí việc làm và đã bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước, đảm bảo số lượng, cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm chế độ, chính sách đối với công chức được luân chuyển, biệt phái. Công tác tuyển dụng viên chức được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm số lượng, cơ cấu vị trí việc làm được phê duyệt. Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật. Đã ban hành quyết định phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh<sup>23</sup>; quyết định phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

Trong kỳ, đã công nhận kết quả tuyển dụng đặc cách vào viên chức đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ năm 2015 trở về trước đối với 130 trường hợp; tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức hành chính năm 2020, có 197 người trúng tuyển trong kỳ thi, gồm: 146 công chức (lên chuyên viên chính: 75 người; lên chuyên viên và tương đương: 71 người); 51 viên chức hành chính (lên chuyên viên chính: 03 người; lên

<sup>23</sup> Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh

chuyên viên: 47 người). Phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP đối với 44 người; phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP đối với 09 trường hợp. Chi chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học cho 29 trường hợp.

Trong năm, đã tổ chức thực hiện và hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2021<sup>24</sup>, đã tổ chức 21 lớp đào tạo, 27 lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn. Bên cạnh đó, UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh năm 2021, kế hoạch đào tạo, phát triển nhân lực y tế tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Năm 2021, 100% công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định (1.245/1.245 công chức). Đối với cán bộ cấp xã, chất lượng đạt chuẩn có cải thiện hơn so với các năm trước, số lượng cán bộ đạt chuẩn là 1.322/1.365 người (đạt tỉ lệ 96,85%, tăng 2,85% so với năm 2020).

### **5. Cải cách tài chính công**

Căn cứ Luật Ngân sách và các quy định của Chính phủ về quản lý tài chính công, UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục nâng cao hiệu quả lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm; thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng chế độ quy định; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm. Các chính sách, chế độ của trung ương ban hành trong năm liên quan về tài chính, ngân sách được triển khai kịp thời đến các cơ quan trong tỉnh thực hiện. Đối với chế độ, chính sách của địa phương do HĐND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý, UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng thời luôn đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách của địa phương.

Trong năm 2021, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 10 nghị quyết quy phạm pháp luật, ban hành theo thẩm quyền 08 quyết định quy phạm pháp luật quy định các chính sách quản lý nhà nước về tài chính, ngân sách. Trong đó, nổi bật như: Nghị quyết quy định về thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách; nghị quyết quy định về xây dựng tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách; nghị quyết quy định về xây dựng định mức chi thường xuyên năm 2022 áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; quyết định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; quyết định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; quyết định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; quyết định quy định về danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn nhận biết là tài sản cố định hữu hình, danh mục tài sản cố định đặc thù, danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao

<sup>24</sup> Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND tỉnh

mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

UBND tỉnh ban hành chỉ thị về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021. Ban hành các quyết định phê duyệt đơn giá sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí của Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa; quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác do Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Công trình Thủy lợi Khánh Hòa thực hiện; danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình trên địa bàn tỉnh; danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục và nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh ban hành chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt nam trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025<sup>25</sup>, với mục tiêu tạo sự chuyển biến tích cực về thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế với mức tăng trưởng cao, đưa việc sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong xã hội thành thói quen của người dân ở khu vực đô thị và từng bước phát triển ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; giảm chi phí xã hội liên quan đến tiền mặt; góp phần xây dựng Chính quyền điện tử, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm kinh tế.

Theo phân cấp, Sở Tài chính thẩm định phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với 09 đơn vị sự nghiệp công lập. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao quyền tự chủ tài chính cho Trung tâm Quản lý Khai thác các công trình thủy sản là đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2020-2022; Sở Văn hóa và Thể thao giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh; Sở Công Thương giao quyền tự chủ tài chính cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên. Hiện toàn tỉnh có 40 đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên, trong đó có 04 đơn vị tự chủ 100% chi đầu tư; 84 đơn vị thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên; 523 đơn vị do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên.

Ngành thuế tiếp tục đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử; Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thanh toán đối với các dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh được đổi mới, hiện đại hóa thông qua việc kết nối, trao đổi dữ liệu thu ngân sách nhà nước điện tử giữa Kho bạc Nhà nước tỉnh với cơ quan thuế, hải quan và các ngân hàng thương mại; mở rộng tài khoản chuyên thu; áp dụng các hình thức thanh toán điện tử trong thu nộp ngân sách nhà nước. Hiện các cơ quan thực hiện dịch vụ

<sup>25</sup> Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh

công trực tuyến khi giao dịch với hệ thống Kho bạc Nhà nước tỉnh.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

Để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, UBND tỉnh ban hành các kế hoạch, quy chế về ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý văn bản: Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2025<sup>26</sup>; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phát triển chính quyền số tỉnh năm 2021<sup>27</sup>; kế hoạch triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết các cơ quan trên địa bàn tỉnh<sup>28</sup>; quy định trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh<sup>29</sup>.

Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh, hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, công tác quản lý chuyên môn, nghiệp vụ các cơ quan; cải tiến môi trường và phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hiện đại; tăng năng suất lao động, chất lượng giải quyết TTHC, góp phần nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Toàn tỉnh có 156 cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh (20/21 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; 08/09 UBND cấp huyện, 128/136 UBND cấp xã), cung cấp thông tin và các dịch vụ hành chính công đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin và giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức. 100% các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh đáp ứng quy định của Trung ương.

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (E-Office) được triển khai đồng bộ và liên thông đến 100% các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã (53 cơ quan cấp tỉnh - bao gồm 44 cơ quan chuyên môn, cơ quan ngành dọc, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và 19 cơ quan Đảng, mặt trận và đoàn thể; 08 UBND cấp huyện và 136 UBND cấp xã). Hệ thống cho phép xử lý và gửi/nhận văn bản điện tử qua môi trường mạng, liên thông văn bản điện tử giữa 03 cấp hành chính tỉnh - huyện - xã và liên thông văn bản theo chiều ngang giữa các cơ quan hành chính cùng cấp. Hệ thống đã kết nối vào trực liên thông văn bản quốc gia. Trong năm 2021, tỷ lệ văn bản được gửi đi dưới dạng điện tử của tỉnh đạt 98,46% (336.297/341.557 văn bản), trong đó hoàn toàn dưới dạng điện tử 76%, dưới dạng điện tử kèm theo văn bản giấy 22,46%.

Phần mềm Nhắc việc giúp UBND tỉnh kiểm soát, quản lý toàn bộ các công việc được giao giải quyết, có thời hạn cụ thể; theo dõi, đôn đốc và nhắc việc trên

<sup>26</sup> Kế hoạch số 13784/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh

<sup>27</sup> Kế hoạch số 13788/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh

<sup>28</sup> Kế hoạch số 13721/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh

<sup>29</sup> Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh

phạm vi toàn tỉnh, hạn chế đến mức thấp nhất các công việc tồn đọng, trễ hạn. Trong năm đã thực hiện nhắc việc với tổng số nhiệm vụ giao là 15.539, kết quả tổng hợp có 2.929 nhiệm vụ được giao đã hoàn thành (đúng hạn: 2.810; quá hạn: 119).

Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh được xây dựng hoàn thiện tại địa chỉ <https://baocao.khanhhoa.gov.vn>, cập nhật 20 biểu mẫu báo cáo thống nhất theo quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh; đã hoàn thành chức năng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Với 4.910 tài khoản thư điện tử công vụ được cấp phát cho cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức; tạo ra cơ chế trao đổi thông tin, dữ liệu, phối hợp nghiệp vụ, giảm hội họp giấy tờ, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý, điều hành.

Để đáp ứng công tác quản lý, điều hành cũng như yêu cầu thực tiễn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tỉnh đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đưa vào sử dụng: Ứng dụng Giám sát khách vào tỉnh tại các trạm kiểm soát trên các tuyến Quốc lộ; Bản đồ Covid, Hệ thống quản lý và hỗ trợ truy vết ca nhiễm, ca nghi nhiễm tại các khu công nghiệp; Nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm theo hình thức điện tử trực tuyến; Nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19; Phần mềm tổng hợp, phân tích, báo cáo tình hình dịch bệnh Covid-19 phục vụ lãnh đạo tỉnh (Dashboard Khánh Hòa);...

Các cơ quan ngành dọc tiếp tục tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, trực tuyến hóa quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, kết nối và phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương thuộc tỉnh trong việc cung cấp dịch vụ, phục vụ cá nhân, tổ chức, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của tỉnh. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh đã bổ sung phương thức nộp hồ sơ, xét tuyển, xét nhập học và nhập học, giảng dạy theo hình thức trực tuyến để tạo thuận lợi cho học sinh, sinh viên, thích ứng với tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19.

Trong năm 2021, tỉnh Khánh Hòa tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (gọi tắt là HTQLCL) theo TCVN ISO 9001:2015 cho 168 cơ quan hành chính nhà nước (gọi tắt là CQHCCN) trong 97 HTQLCL cấp huyện và cấp xã tại 06 địa bàn cấp huyện (Cam Ranh, Ninh Hòa, Vạn Ninh, Cam Lâm, Khánh Sơn, Khánh Vĩnh); đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ đề ra. Tính đến ngày 30/6/2021, toàn bộ 100% CQHCCN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và 01 đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, bao gồm 281 CQHCCN trong 166 HTQLCL được chuyển đổi, áp dụng thành công theo TCVN ISO 9001:2015. Các HTQLCL đảm bảo công bố áp dụng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 cho tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền, được kiểm tra đánh giá và thường xuyên hướng dẫn, hỗ trợ để đảm bảo công tác áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL đúng quy định và tăng cường hiệu quả áp dụng HTQLCL phục vụ công tác CCHC.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh ban hành Bộ tài liệu khung và Sổ tay hướng dẫn vận hành HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 cho các CQHCCN 03 cấp theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 11/5/2021; đồng thời, tiếp tục chỉ đạo, hướng

dẫn các CQHCNN nghiên cứu và áp dụng Bộ tài liệu và Sổ tay này vào hoạt động duy trì và áp dụng HTQLCL theo đúng yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015 và Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, từ đó phát huy hiệu lực, hiệu quả của HTQLCL trong việc tích hợp vận hành Trung tâm DVHCCTT để giải quyết TTHC trong các CQHCNN.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Những mặt đạt được**

Năm 2021, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử HĐND các cấp và là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục bị tác động nặng nề bởi diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, với nhiệm vụ vừa phải thực hiện mục tiêu kép, vừa tập trung khắc phục hậu quả, kiểm tra nên áp lực công tác rất lớn. Nhưng công tác CCHC vẫn tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo thường xuyên, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh đã xác định các vấn đề trọng tâm chiến lược và tập trung chỉ đạo, có biện pháp kịp thời đối với công tác lập quy hoạch, giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ vướng mắc trong công tác định giá đất, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, xây dựng các cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư, phát triển các vùng động lực của tỉnh,... Các cơ quan tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp CCHC, có sự năng động, sáng tạo trong quá trình triển khai, tập trung đúng mức đối với các mục tiêu, nhiệm vụ ưu tiên. Từ đó, vừa góp phần cơ bản hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch CCHC năm 2021 trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 kéo dài, diễn biến phức tạp, đem lại những kết quả nổi bật về cải cách TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hiện đại hóa hành chính, cải cách tổ chức bộ máy. Những kết quả quan trọng đã đạt được trong năm 2021 tạo tiền đề thuận lợi để triển khai Chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch CCHC tỉnh năm 2022. Dưới đây điểm lại một số kết quả cụ thể nổi bật:

Toàn bộ 07 giải pháp quản lý nhà nước về CCHC được triển khai đồng bộ, nề nếp, hiệu quả từ xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công và phối hợp, kiện toàn đội ngũ tham mưu, đẩy mạnh tuyên truyền và tập huấn nghiệp vụ, kiểm tra, khảo sát sự hài lòng, đánh giá xếp hạng kết quả CCHC hằng năm. Cơ sở dữ liệu TTHC tiếp tục được tái cấu trúc, đơn giản hóa, chuẩn hóa, cắt giảm thời gian giải quyết. Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn của khối cơ quan thuộc tỉnh giảm, hiện chỉ ở mức 1,14%, thấp nhất từ trước đến nay; tỷ lệ hồ sơ trễ hạn của khối UBND huyện giảm rất mạnh, hiện ở mức 6,08%, giảm 5,49% so với năm 2020. Số lượng và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến tăng mạnh (so với năm 2020: hồ sơ trực tuyến tăng 45.534 hồ sơ và 14,90%; hồ sơ trực tuyến tăng 21.692 lượt và 32.485.533.567 đồng). Việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được thực hiện theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo tinh gọn đầu mối, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức, hoạt động. Ý thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ Nhân dân ngày càng lan tỏa sâu rộng trong đội ngũ cán



bộ, công chức, viên chức. Công tác quản lý nhà nước về tài chính công tiếp tục được thực hiện đúng quy định. Tỷ lệ văn bản điện tử tiếp tục ở mức rất cao, đạt 98,46% (tăng 0,46% so với năm 2020). Hệ thống hành chính tỉnh đã thể hiện khả năng thích ứng nhanh và sẵn sàng vận hành hiệu quả, thông suốt trong trạng thái rất mới.

Chất lượng thực hiện công tác CCHC của các cơ quan có những chuyển biến tích cực, với 30/44 cơ quan (68,18%) xếp hạng Tốt, đạt tỷ lệ cao nhất trong 10 năm qua. Trong đó, có 18/30 cơ quan xếp hạng Tốt có Chỉ số CCHC trên 90% (tăng 06 cơ quan so với năm 2020). Đồng thời số lượng cơ quan xếp hạng Trung bình cũng giảm đáng kể so với năm 2020 (giảm 03 cơ quan) và không còn cơ quan xếp hạng Yếu.

## 2. Hạn chế, thiếu sót

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác CCHC của tỉnh trong năm 2021 vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót cần tiếp tục quan tâm chỉ đạo rà soát khắc phục, cải thiện, nâng cao chất lượng trong thời gian tới như: Việc tham mưu cụ thể hóa một số chính sách theo phân cấp còn chậm; thiếu cơ quan đầu mối thống nhất, tập trung trong việc theo dõi, đánh giá các chính sách để từ đó tham mưu, đề xuất giải pháp một cách đồng bộ, kịp thời, hiệu quả; công tác chỉ đạo, điều hành CCHC ở một số cơ quan còn chưa sâu sát, quyết liệt; cải cách TTHC mới chỉ dừng lại ở việc chấp hành, triển khai quy định của trung ương, chưa năng động, linh hoạt trong công tác triển khai, thiếu tính mới, đột phá; vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng về năng lực chuyên môn, yêu cầu trong tình hình mới; vẫn còn cán bộ cấp xã chưa đạt chuẩn theo quy định;...

Kết quả kiểm tra công tác CCHC năm 2021 cho thấy vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót, vi phạm dù đã được nhắc nhở, chấn chỉnh nhiều lần nhưng vẫn tiếp tục lặp lại ở một số cơ quan, phổ biến vẫn là vi phạm quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC như: Công chức chuyên môn nhận xử lý hồ sơ trước khi hồ sơ được tiếp nhận thông qua Bộ phận Một cửa; tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định; thực hiện tạm dừng giải quyết mà không có lý do chính đáng; từ chối giải quyết mà không có văn bản thông báo; hồ sơ trễ hạn nhưng không có văn bản xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả; không có văn bản thông báo cho cơ quan chủ trì tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả khi bị trễ hạn trong khoảng thời gian giải quyết đã được phân định; cơ quan tham gia phối hợp giải quyết hồ sơ liên thông thực hiện dừng tính, đề nghị cá nhân, tổ chức bổ sung hồ sơ không thông qua cơ quan chủ trì tiếp nhận hồ sơ - trả kết quả;...

Tuy kết quả thống kê trên Phần mềm một cửa điện tử thể hiện tỷ lệ hồ sơ trễ hạn chung của các cơ quan thuộc tỉnh, đặc biệt là ở các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng hiện ở mức khá thấp, giảm so với các năm trước nhưng xem xét, phân tích, đánh giá kỹ cho thấy vẫn còn nhiều vấn đề rất đáng quan tâm, cần phải được rà soát, chấn chỉnh, xử lý nếu vi phạm, đó là tạm dừng giải quyết hồ sơ, từ chối giải quyết hồ sơ, hủy hồ sơ. Số liệu thống kê hồ sơ trên phần mềm từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021 cho thấy số lượng hồ sơ bị từ chối giải quyết, bị tạm dừng

giải quyết, bị hủy chiếm số lượng và tỉ lệ khá lớn, với 19.661 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 3,97% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận (trong đó: hồ sơ bị từ chối: 8.072 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 1,63%; hồ sơ bị tạm dừng giải quyết: 3.777 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 0,76%; hồ sơ bị hủy: 7.812 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 1,58%). Kết quả theo dõi, khảo sát qua các năm cũng ghi nhận còn rất nhiều phản ánh, kiến nghị bức xúc từ cá nhân, tổ chức đối với chất lượng, tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC, đặc biệt ở lĩnh vực đất đai, xây dựng.

#### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022**

Trong năm 2022, đề nghị các cơ quan quán triệt, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2022 được ban hành kèm theo Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 và Quyết định số 4782/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh. Trong đó tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Các cơ quan triển khai công tác CCHC một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, trên cơ sở bám sát chương trình, kế hoạch CCHC của tỉnh, ngành dọc cấp trên, phù hợp với điều kiện thực tiễn; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và ưu tiên bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai. Tăng cường đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành CCHC, gắn với việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan trong tổ chức thực hiện từng nhiệm vụ CCHC được giao.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá và khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập làm cơ sở cho việc ban hành các biện pháp nâng cao chất lượng phục vụ, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra CCHC dưới các hình thức phù hợp, hiệu quả, thiết thực. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Cải thiện môi trường kinh doanh, cải thiện và duy trì Chỉ số PCI của tỉnh ở nhóm TỐT thông qua việc tiếp tục hoàn thiện và minh bạch hóa hệ thống các quy định, chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công.

3. Tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, đẩy mạnh dịch vụ hành chính công trực tuyến. Phân đầu tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết sớm hạn, đúng hạn; giảm tỉ lệ trên các lĩnh vực đất đai, môi trường, đầu tư, xây dựng, nhà ở, thuế, bảo hiểm xã hội, lao động, thương binh và xã hội giảm xuống dưới 2%; tăng số lượng và tỉ lệ hồ trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Đẩy mạnh rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tham mưu quản lý. Tăng cường phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC. Tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành Trung tâm DVHCCTTT.

4. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do Chính

phủ giao và phù hợp với tình hình của tỉnh. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình đã đề ra.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

6. Đổi mới cơ chế quản lý đối với đơn vị sự nghiệp, nâng cao tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sáng tạo; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

7. 100% cơ sở dữ liệu về hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương đã xây dựng thường xuyên được cập nhật, kết nối, chia sẻ và tổ chức sử dụng có hiệu quả, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý và chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền tỉnh.

Trên đây là tổng kết tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy và (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (VBĐT);
- Các cơ quan ngành dọc (VBĐT);
- UBND cấp huyện, UBND cấp xã (VBĐT);
- Công TTĐT tỉnh, Công TT CCHC tỉnh (VBĐT);
- Đài PT-TH, Báo Khánh Hòa (VBĐT);
- Lưu: VT, SNV, DL. *11*



**Nguyễn Tấn Tuân**

**PHỤ LỤC I**  
**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CCHC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2021**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
<b>I</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>				
1	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa một số lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Đề án của từng lĩnh vực được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động, Thương binh và Xã hội, Văn hóa và Thể thao xây dựng và trình UBND tỉnh Đề án</li> <li>- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đôn đốc</li> <li>- Các Sở: Tài chính, Nội vụ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Trình UBND tỉnh Đề án chuyển đổi mô hình cơ sở giáo dục trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập đối với cơ sở 2 Trường THPT Hoàng Văn Thụ (Tờ trình số 1176/TTr-SGDĐT ngày 16/7/2021).</li> <li>2. Sở Y tế: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi đạo các đơn vị thực hiện theo lộ trình tự chủ của các đơn vị theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt (Công văn số 29/SYT-KHTC ngày 05/01/2021);</li> <li>- Chi đạo các đơn vị triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Công văn số 3395/SYT-KHTC ngày 03/8/2021).</li> </ul> </li> <li>3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục và nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 3069/QĐ-UBND ngày 27/9/2021);</li> <li>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 27/9/2021).</li> </ul> </li> <li>4. Sở Văn hóa và Thể thao: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục dịch</li> </ul> </li> </ol>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					<p>vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 25/01/2021);</p> <p>- Ban hành văn bản đề nghị Công ty cổ phần Khánh Hòa Sport tài trợ cải tạo, sửa chữa Sân vận động 19/8 Nha Trang, Ký túc xá vận động viên (Công văn số 949/SVHTT-KHTC ngày 14/11/2021). Ngày 24/11/2021, Công ty cổ phần Khánh Hòa Sport có Văn bản số 25/CV-KHS/2021 thống nhất tài trợ cải tạo, sửa chữa với tổng kinh phí dự kiến đầu tư 9,7 tỷ đồng.</p> <p>5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Ban hành văn bản phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu báo cáo UBND tỉnh xin chủ trương Thường trực HĐND tỉnh về sửa đổi Nghị quyết số 02/2009/NQ-HĐND ngày 30/3/2009 của HĐND tỉnh về một số cơ chế chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh (Công văn số 4239/SKHĐT-DN ngày 15/11/2021).</p>
2	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các nhà đầu tư vào hoạt động tại tỉnh	Chương trình được UBND tỉnh phê duyệt	Quý II/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chương trình	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 22/03/2021 phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2021.
3	Danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư ngoài ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025	Danh mục được UBND tỉnh phê duyệt	Quý II/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng danh mục	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình UBND tỉnh danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư ngoài ngân sách tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025 Ban hành (Công văn số 3466/SKHĐT-TXTĐT ngày 30/9/2021);</li> <li>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày</li> </ul>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 20/01/2022).
4	Xây dựng và triển khai Đề án “Phát triển lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2021	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình UBND tỉnh Đề án “Phát triển lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” (Tờ trình số 211/TTr-SLĐTBXH ngày 30/7/2021).
5	Xây dựng và triển khai Chương trình Phát triển nhân lực tỉnh giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch triển khai hàng năm	Theo Kế hoạch của từng khối, từng lĩnh vực	Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tham mưu UBND tỉnh ban hành	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định triển khai: - Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2021-2025; - Quyết định số 2417/QĐ- UBND ngày 23/8/2021 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh năm 2021; - Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 UBND về việc thành lập Tổ giúp việc thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh.
6	Kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế Khánh Hòa giai đoạn 2020-2025	Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Quý III/2021	Sở Y tế chủ trì	Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, phát triển nhân lực y tế tỉnh giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 2832/QĐ-UBND ngày 16/9/2021).
7	Tham mưu cơ chế, chính sách thu hút, đãi ngộ bác sĩ về làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế giai đoạn 2020-2025	Các cơ chế, chính sách	Quý III/2021	Sở Y tế chủ trì	Ngày 27/4/2021, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3439/UBND-KGVX chỉ đạo Sở Y tế đề xuất các giải pháp thiết thực, hiệu quả để thu hút bác sĩ công tác và giữ chân bác sĩ đang công tác tại các cơ sở y tế công lập; Ngày 14/5/2021, Sở Y tế có Công văn số 1888/SYT-TCHC báo cáo, đề xuất UBND tỉnh về việc xây dựng chính sách đãi ngộ để thu hút bác sĩ

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					<p>công tác và giữ chân bác sĩ đang công tác tại các cơ sở y tế công lập;</p> <p>Ngày 24/5/2021, UBND tỉnh ban hành Công văn số 4468/UBND-KGVX thống nhất với đề xuất của Sở Y tế và giao Sở Y tế tham mưu triển khai các giải pháp để thu hút bác sĩ công tác và giữ chân bác sĩ đang công tác tại các cơ sở y tế công lập, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Kế hoạch đào tạo, phát triển nhân lực y tế tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025; trong đó tạo điều kiện đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho bác sĩ đang công tác, kinh phí đào tạo do ngân sách hỗ trợ.</li> <li>- Ban hành chính sách ưu tiên hỗ trợ, hoặc được mua nhà ở xã hội cho bác sĩ là công chức, viên chức đang công tác tại các cơ sở y tế công lập.</li> <li>- Ban hành chính sách ưu tiên cho bác sĩ có thâm niên công tác, trình độ chuyên môn cao và phẩm chất đạo đức tốt từ các cơ sở y tế tuyến huyện, đặc biệt là các huyện miền núi được xem xét ưu tiên luân chuyển, điều động về công tác tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh khi có nguyện vọng.</li> </ul>
8	Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Khu kinh tế Vân Phong	Tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án	Quý IV/2021	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đã xây dựng dự thảo Đề án xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Khu kinh tế Vân Phong đúng tiến độ. Thực hiện kết luận của Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án, Thường trực Tỉnh ủy (Thông báo số 201-TB/TU ngày 21/10/2021, Thông báo số 213-TB/TU ngày 08/11/2021), Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đã có Công văn số 2852/KKT-QLĐT ngày 22/11/2021 báo cáo, đề xuất UBND tỉnh báo cáo Ban Cán sự đảng trình Thường trực Tỉnh ủy cho phép lùi thời gian trình Đề án và đã được Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chấp thuận tại Thông báo số

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
9	Xây dựng Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025	Chương trình được UBND tỉnh ban hành	Quý II/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu	460-TB/BCSĐ ngày 30/11/2021. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh).
10	Tổ chức đối thoại với Doanh nghiệp, nhà đầu tư	Các hội nghị, hội thảo	Trong năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu tổ chức</li> <li>- Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu tổ chức</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị đối thoại với tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư năm 2021 vào ngày 24/12/2021 (Thông báo số 566/TB-UBND ngày 31/12/2021).</li> <li>2. Cục Thuế tỉnh: Tổ chức hội nghị tập huấn phổ biến cập nhật chính sách thuế mới và đối thoại với doanh nghiệp năm 2021 bằng hình thức trực tuyến (Công văn số 630/CT-TTCT ngày 18/02/2021).</li> <li>3. Cục Hải quan tỉnh: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức 03 hội nghị đối thoại cấp Chi cục và phối hợp VCCI tổ chức hội nghị đối thoại Hải quan - Doanh nghiệp (Báo cáo số 1666/BC-HQKH ngày 23/11/2021);</li> <li>- Tổ chức các hội nghị tập huấn Nghị định số 18/2021/NĐ-CP của Chính phủ (Công văn số 54/NV ngày 14/4/2021).</li> </ul> </li> <li>4. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Tổ chức hội nghị, tập huấn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội nghị trao đổi công tác làm sạch dữ liệu và phương án chuyển đổi dữ liệu chương trình ĐTKB-GD (Công văn số 1926/KBKH-VP ngày 22/10/2021);</li> <li>- Hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng quy trình liên thông, DVCTT và ĐTKB-GD (Công văn số 2024/KBKH-VP ngày 04/11/2021);</li> </ul> </li> </ol>



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					- Đào tạo trực tuyến công tác hỗ trợ dịch vụ công tại tỉnh (Công văn số 342/KBKH-VP ngày 04/3/2021). 5. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Tổ chức hội nghị đối thoại với các tổ chức, cá nhân năm 2021 (Kế hoạch số 1563/KH-BHXH ngày 01/10/2021; Giấy mời số 1565/GM-BHXH ngày 02/10/2021).
11	Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp	Kế hoạch triển khai được UBND tỉnh ban hành	Quý I/2021	Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ban hành và triển khai thực hiện	Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 258/QĐ-UBND Ngày 29/01/2021).
<b>II</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>				
1	Tiếp tục rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm giấy tờ, hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết so với văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo kết quả rà soát thủ tục hành chính	Trong năm 2021	- Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện rà soát, đề xuất - Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, đánh giá chất lượng rà soát theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, tham mưu UBND tỉnh kiến nghị, đề xuất phương án đơn giản hóa đối với 34 thủ tục hành chính trên các lĩnh vực công sản, thành lập và hoạt động doanh nghiệp, đất đai, an toàn bức xạ hạt nhân, môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội gửi các Bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ.
2	Tiếp tục rà soát, ghép liên thông các thủ tục hành chính có liên hệ chặt chẽ với nhau để giải quyết trên một quy trình cho phép người dân, tổ chức và doanh nghiệp chỉ	Quyết định công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông trên địa bàn tỉnh	Trong năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện	UBND tỉnh công bố 06 thủ tục hành chính ghép nối liên thông lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký giao dịch bảo đảm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ.

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
	nộp hồ sơ một lần để giải quyết đồng thời nhiều yêu cầu công việc				
3	Thực hiện rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Toàn bộ thủ tục hành chính được rà soát, tái cấu trúc theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Trong năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai	<p>- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 kèm theo Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 25/01/2021, trong đó yêu cầu các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh rà soát, thực hiện tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Tỉnh đã hoàn thành việc rà soát, tái cấu trúc, chuẩn hóa, đồng bộ mã lĩnh vực, mã thủ tục theo cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và quyết định công bố của UBND tỉnh, với 1.866 thủ tục trên 145 lĩnh vực.</p> <p>- Đã hoàn thành tích hợp, cung cấp 370 thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.</p>
4	Tiếp tục rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4; danh mục thủ tục hành chính cho phép thanh toán trực tuyến; thực hiện qua bưu chính công ích	Quyết định của UBND tỉnh công bố Danh mục và được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trung tâm Dịch vụ Hành chính công trực tuyến	Trong năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương tham mưu công bố Danh mục; đồng thời chủ trì tham mưu các giải pháp kỹ thuật và hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện	<p>Trong năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 công bố toàn bộ thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện trực tuyến, trong đó: Cho phép thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 986 thủ tục; cho phép nộp hồ sơ trực tuyến 631 thủ tục; cho phép thanh toán trực tuyến phí, lệ phí qua Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh 351 thủ tục.</p> <p>Trong năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ trì rà soát đánh giá và tham mưu UBND tỉnh tiếp tục áp dụng Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 28/8/2020.</p>
5	Cập nhật dịch vụ công trực tuyến của tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc	Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được cập nhật đầy đủ trên	Trong năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì	- UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo yêu cầu của Văn phòng

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
	gia	Công Dịch vụ công quốc gia			<p>Chính phủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cung cấp thanh toán trực tuyến thủ tục đất đai trên Công Dịch vụ công Quốc gia (Công văn số 5837/UBND-KSTT ngày 01/7/2021);</li> <li>+ Triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ và cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng (Công văn số 6728/UBND-KSTT ngày 21/7/2021);</li> <li>+ Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến hỗ trợ đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Công văn số 7882/UBND-KSTT ngày 16/8/2021; Công văn số 8226/UBND-KSTT ngày 24/8/2021).</li> <li>- Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành tích hợp, cung cấp 370 thủ tục hành chính trực tuyến trên Công Dịch vụ công Quốc gia.</li> </ul>
<b>III</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>				
1	Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2021	Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Đề án, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh	UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP (Kế hoạch số 13251/KH-UBND ngày 18/12/2020), Đề án tổng thể về sắp xếp, tổ chức lại cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện (Công văn số 327/SNV-TCBC-CCVC ngày 19/02/2021). Trên cơ sở đó, trong năm 2021 UBND tỉnh đã ban hành 19 quyết định sắp xếp cơ quan chuyên môn cấp tỉnh. Theo thẩm quyền, UBND các huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh giải thể Phòng Y tế huyện, chuyển chức năng, nhiệm vụ về Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện.
2	Sắp xếp, tổ chức tổ chức các đơn vị sự nghiệp theo	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2021	Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Đề án,	Sở Nội vụ: - Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
	quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ			gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh	<p>13251/KH-UBND ngày 18/12/2020 triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Ban hành Tờ trình số 2391/TTr-SNV ngày 30/9/2021 tham mưu UBND tỉnh phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo chỉ tiêu số lượng người làm việc theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP;</p> <p>- Ban hành Công văn số 2948/SNV-TCBC-CCVC ngày 19/11/2021 tham mưu UBND tỉnh phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo số lượng người làm việc theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP Chính phủ;</p> <p>- Thẩm định phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Khánh Hòa (Công văn số 3470/SNV-TCBC-CCVC ngày 31/12/2021).</p>
3	Tiếp tục rà soát, kiện toàn và đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017)	Quyết định của UBND tỉnh	Theo tiến độ Chương trình hành động của Trung ương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Đề án, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh	<p>UBND tỉnh ban hành các quyết định sắp xếp, kiện toàn, quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập:</p> <p>+ Quyết định số 2574/QĐ-UBND ngày 01/09/2021 kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn Trung tâm Bảo tồn di tích trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao;</p> <p>+ Quyết định số 2458/QĐ-UBND ngày 24/08/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>+ Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 bổ sung nhiệm vụ về lĩnh vực phát triển công nghiệp hỗ trợ cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại;</p> <p>+ Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 27/10/2021</p>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					<p>quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;</p> <p>+ Quyết định số 4285/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 hợp nhất Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa với Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa thành Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa.</p>
4	<p>Xây dựng và triển khai đề án đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa</p>	<p>Kế hoạch triển khai được UBND tỉnh ban hành</p> <p>Các đề án được UBND tỉnh phê duyệt</p>	<p>Theo tiến độ triển khai của Trung ương</p>	<p>Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch</p> <p>- Các sở, ngành, địa phương xây dựng Đề án theo tiến độ triển khai của Trung ương và Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy</p> <p>- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt đề án</p>	<p>- Theo phân cấp, Sở Tài chính thẩm định:</p> <p>+ Phương án phân loại tự chủ tài chính đối với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại giai đoạn 2020-2022 (Công văn số 4840/STC-TCHCSN ngày 29/11/2021);</p> <p>+ Phương án tự chủ cho Trung tâm Văn hóa-Điện ảnh trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao giai đoạn 2021-2023 (Công văn số 2530/STC-TCHCSN ngày 01/07/2021);</p> <p>+ Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tài chính đối với trung tâm Quản lý Khai thác các công trình thủy sản theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ (Công văn số 2554/STC-TCHCSN ngày 02/07/2021);</p> <p>+ Phương án tự chủ cho Trung tâm Dịch vụ Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh (Công văn số 582/STC-TCHCSN ngày 25/02/2021);</p> <p>+ Phương án tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục đào tạo trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giai đoạn 2021-2023 (Công văn số 458/STC-TCHCSN ngày 05/02/2021);</p> <p>+ Phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Ban Quản lý Khu du lịch Bán</p>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					<p>đảo Cam Ranh giai đoạn 2020-2022 (Công văn số 314/STC-TCHCSN ngày 27/01/2021);</p> <p>+ Phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Trường Cao đẳng Y tế giai đoạn 2020-2022 (Công văn số 293/STC-TCHCSN ngày 26/01/2021).</p> <p>- Trên cơ sở thẩm định của Sở Tài chính:</p> <p>+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 367/QĐ-SNN ngày 09/7/2021 giao quyền tự chủ tài chính cho Trung tâm Quản lý Khai thác các công trình thủy sản là đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2020-2022;</p> <p>+ Sở Văn hóa và Thể thao ban hành Quyết định số 224/QĐ-SVHTT ngày 06/7/2021 giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Trung tâm Văn hóa-Điện ảnh.</p>
5	<p>Tiếp tục hoàn thiện vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/8/2020</p>	<p>Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm</p>	<p>Theo tiến độ triển khai của Trung ương</p>	<p>- Sở Nội vụ hướng dẫn triển khai</p> <p>- Các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng Đề án gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh</p>	<p>Sở Nội vụ:</p> <p>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 7382/UBND-TH ngày 04/8/2021 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai Đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai, quán triệt thực hiện Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên theo dõi, cập nhật hướng dẫn của Trung ương để rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm đảm bảo hiệu quả, kịp tiến độ: Tổng số lượng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh là 1.531 vị trí, trong đó: Lãnh đạo, quản lý 354 vị trí; chuyên môn nghiệp vụ 690 vị trí; hỗ</p>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					trợ, phụ vụ 335 vị trí; theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2020/NĐ-CP 152 vị trí.
6	Tiếp tục hoàn thiện vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nội vụ hướng dẫn triển khai</li> <li>- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Đề án gửi Sở Nội vụ thẩm định</li> </ul>	<p>Sở Nội vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 7382/UBND-TH ngày 04/8/2021 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai Đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;</li> <li>- Ban hành Công văn số 3383/SNV-TCBC-CCVC ngày 24/12/2021 trình UBND tỉnh phê duyệt tạm thời danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế.</li> <li>- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai, quán triệt thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên theo dõi, cập nhật hướng dẫn của Trung ương để rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm đảm bảo hiệu quả, kịp tiến độ. Về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập: Phê duyệt danh mục vị trí việc làm của 583/603 đơn vị (chiếm tỷ lệ: 96,7%), các đơn vị này do ngân sách đảm bảo và đảm bảo một phần chi thường xuyên.</li> </ul>
7	Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước theo mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quyết định của UBND tỉnh</li> <li>- Báo cáo kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, địa phương</li> </ul>	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ban, ngành rà soát, tham mưu UBND tỉnh</li> <li>- Các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đã rà soát, phối hợp thẩm định, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh, tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 nghị quyết, quyết định phân cấp quản lý nhà nước theo mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020:</li> </ul>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
				được phân cấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 quy định về phân cấp khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh;</li> <li>+ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025;</li> <li>+ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 12/03/2021 phân cấp thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh;</li> <li>+ Quyết định 08/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 quy định về phân cấp một số nội dung quản lý dự án xây dựng trên địa bàn tỉnh;</li> <li>+ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;</li> <li>+ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;</li> <li>+ Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 quy định phân cấp, ủy quyền thực hiện công tác lập Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ về tình hình, kết quả thực hiện phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh (Công văn số 1847/SNV-TCBC- CCVC ngày 30/7/2021).</li> </ul>
IV	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
1	Triển khai các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Nội vụ về cán bộ, công chức, viên chức	Các quy định, chỉ đạo triển khai thực hiện	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh	<p>1. Trong năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản triển khai Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Nội vụ liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 675/UBND-TH ngày 22/01/2021 triển khai Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;</li> <li>- Công văn số 10818/UBND-TH ngày 28/10/2021 triển khai Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;</li> <li>- Công văn số 701/UBND-TH ngày 25/01/2021 triển khai Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 01/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.</li> </ul> <p>2. Theo thẩm quyền, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 1881/SNV-TCBC-CCVC ngày 04/8/2021 hướng dẫn triển khai Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư và Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời</p>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
2	Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức triển khai Đề án thí điểm định lượng hóa công việc, xác định và phân giao công việc theo vị trí việc làm cơ sở định lượng hóa kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và phân loại cán bộ, công chức, viên chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề án của UBND tỉnh</li> <li>- Các sản phẩm theo Đề án</li> </ul>	Theo tiến độ được phê duyệt	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan	<p>hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.</p> <p>Trên cơ sở xem xét Báo cáo của đơn vị tư vấn Đề án thí điểm định lượng hóa công việc, Sở Nội vụ đã tổ chức xây dựng Đề án. Tuy nhiên, hiện nay các Bộ chuyên ngành vẫn chưa có hướng dẫn về vị trí việc làm nên chưa tổ chức triển khai thực hiện được.</p> <p>Bên cạnh đó, Sở Nội vụ đang tiếp tục nghiên cứu cập nhật bổ sung một số quy định mới về vị trí việc làm, cơ cấu tổ chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP, Nghị định 107/2020/NĐ-CP và Nghị định 108/2021/NĐ-CP của Chính phủ.</p>
3	Tiếp tục triển khai cơ cấu viên chức theo Đề án vị trí việc làm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 95% cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn theo yêu cầu vị trí việc làm</li> <li>- Báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương</li> </ul>	Trong năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ngành, địa phương triển khai theo Đề án được phê duyệt</li> <li>- Sở Nội vụ tham mưu hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra</li> </ul>	<p>1. Triển khai thực hiện Quyết định số 2067/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 21 cơ quan, tổ chức hành chính và 01 bản mô tả của khối huyện thuộc tỉnh, 01 bản mô tả của khối thành phố, thị xã thuộc tỉnh. Tính đến năm 2021, có 29/29 cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh Khánh Hòa, đạt tỷ lệ 100%, bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.</p> <p>2. Hầu hết đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đã được phê duyệt danh mục vị trí việc làm. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập được phê duyệt theo thẩm quyền danh mục vị trí việc làm của đơn vị mình. Đồng thời, trên cơ sở danh mục vị trí việc làm đã phê</p>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					<p>duyet, chỉ đạo xây dựng và phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của đơn vị. Tính đến năm 2021, tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt đạt 100%.</p> <p>3. Trong năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 4169/UBND ngày 17/5/2021 chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ;</li> <li>- Công văn số 7382/UBND-TH ngày 04/8/2021 chỉ đạo triển khai Đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.</li> </ul> <p>Theo thẩm quyền, Sở Nội vụ đã thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt tạm thời danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế (Công văn số 3383/SNV-TCBC-CCVC ngày 24/12/2021).</p>
4	Phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2021	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh	<p>Sở Nội vụ đã xây dựng, trình UBND tỉnh 02 quyết định phân cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 17/01/2022);</li> <li>- Quyết định phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (Tờ trình số 3012/TTr-SNV ngày 25/11/2021).</li> </ul>
<b>V</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>				
1	Thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách; xây dựng tỷ lệ phần trăm (%) phân	Các Nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành	Trong năm 2021	Sở Tài chính chủ trì thực hiện	<p>UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022</li> <li>- Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày</li> </ul>

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
	chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách; xây dựng định mức chi thường xuyên năm 2022 áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025				10/12/2021 về phân cấp nguồn thu nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 - Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã năm 2022
2	Tiếp tục triển khai cơ chế tính toán đầy đủ chi phí trong giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác tiến tới tự chủ hoàn toàn	Quyết định phê duyệt giá thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh	Trong năm 2021	- Các sở quản lý chuyên ngành chủ trì, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công lập phương án giá, tính toán đầy đủ chi phí trong giá dịch vụ - Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định	Ngày 03/11/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4009/QĐ-UBND quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác do Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Công trình Thủy lợi Khánh Hòa thực hiện.
3	Tiếp tục triển khai việc nhà nước đặt hàng đối với các sản phẩm dịch vụ công ích	Danh mục dịch vụ nhà nước đặt hàng các đơn vị sự nghiệp được phê duyệt	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng danh mục dịch vụ nhà nước đặt hàng, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt	Ngày 23/12/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3412/QĐ-UBND phê duyệt đơn giá sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí của Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa. Ngày 25/01/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 226/QĐ-UBND ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình trên địa bàn tỉnh; Ngày 27/9/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3069/QĐ-UBND ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục và nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 về việc ban hành

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh.
4	Cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập	Phương án cổ phần hóa được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trong năm 2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở có liên quan	Triển khai Thông tư số 26/2021/TT-BTC ngày 07/4/2021 của Bộ Tài chính, Sở Tài chính ban hành Công văn số 1489/STC-TCĐN ngày 07/05/2021 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo chưa phát sinh hồ sơ đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ quản.
5	Triển khai các cơ chế tài chính mới đồng bộ với các giải pháp cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Quy định được UBND tỉnh ban hành	Trong năm 2021	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu	Các quy định trình UBND tỉnh ban hành liên quan đến cải cách tổ chức bộ máy; Sở Tài chính phối hợp thực hiện khi có đề án vị trí việc làm của Sở Nội vụ. Tuy nhiên, hiện nay các Bộ chuyên ngành vẫn chưa có hướng dẫn về vị trí việc làm nên chưa tổ chức triển khai được.
<b>VI</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ</b>				
1	Xây dựng Chương trình chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Quý IV/2021	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu	Ngày 14/12/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4607/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
2	Xây dựng Đề án triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, dạy học và nghiên cứu khoa học của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Quý III/2021	Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu	Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, dạy học và nghiên cứu khoa học của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh, đặc biệt trong tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp: - Ban hành Công văn số 2148/SGDĐT-QLCL ngày 25/8/2021 hướng dẫn dạy học trực tuyến trong điều kiện không thể triển khai dạy học trực tiếp kể từ năm học 2021-2022 gửi các phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc;

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
					<p>- Ban hành Công văn số 3241/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 08/12/2021 gửi các phòng giáo dục và đào tạo, các đơn vị trực thuộc, Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Nha Trang, các Trường Trung cấp nghề, Trường Trung cấp Kinh tế Khánh Hòa để hướng dẫn triển khai bồi dưỡng đại trà mô đun 5, 9 cho giáo viên phổ thông, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>- Trong năm 2021, các trường cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp, THPT, THCS, tiểu học tổ chức giảng dạy theo hình thức trực tuyến để tạo thuận lợi cho học sinh, sinh viên thích ứng với tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 (Báo cáo số 285/BC-UBND ngày 23/12/2021).</p>
3	Tổ chức triển khai Đề án thí điểm xây dựng Khu Dân cư điện tử	Hình thành các khu dân cư điện tử tại các địa bàn thí điểm	Thực hiện theo tiến độ được phê duyệt	Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện	<p>Ngày 30/12/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3548/QĐ-UBND ban hành Đề án thí điểm xây dựng Khu Dân cư điện tử;</p> <p>Ngày 14/06/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1640/QĐ-UBND thành lập Ban Điều hành Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử;</p> <p>Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ đã tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn xây dựng đề cương và dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin “Xây dựng Hệ thống tin Khu dân cư điện tử tỉnh”. Hiện đang triển khai theo tiến độ đề ra.</p>
4	Nâng cấp, cập nhật, bổ sung chức năng và tính năng kỹ thuật cho phần mềm E-Office	Phần mềm E-Office được nâng cấp, hoàn thiện kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia, cập nhật phiên bản ký số mới, đảm bảo triển khai liên thông văn	Trong năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai hoàn thành việc nâng cấp, cập nhật, bổ sung chức năng và tính năng kỹ thuật cho phần mềm E-Office.

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
		bản điện tử qua trực liên thông văn bản quốc gia theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, đáp ứng nhu cầu triển khai mở rộng cho khối cơ quan Đảng, Mặt trận, đoàn thể; bổ sung hệ thống lập hồ sơ công việc và nộp lưu trữ điện tử cơ quan			
5	Xây dựng Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội	Hệ thống được hoàn thành đưa vào sử dụng	Trong năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu	Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ trì xây dựng hoàn thành Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế-xã hội và đang trong giai đoạn kiểm thử, sẽ tổ chức tập huấn và triển khai sử dụng hệ thống.
6	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin phục vụ Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh theo mô hình đám mây riêng	Hoàn thành việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa (tiếp tục thực hiện theo nhiệm vụ năm 2020)	Quý II/2021	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông đã ký kết Hợp đồng Đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin phục vụ Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh theo mô hình đám mây riêng.
7	- Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh đáp ứng các yêu cầu chuyên đổi số, số hóa kết quả giải quyết thủ tục	Hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh được nâng cấp và hoàn thiện	Trong năm 2021	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp hoàn thành nhiệm vụ “Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh đáp ứng các yêu cầu chuyên đổi số, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong bối cảnh mới”.

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
	hành chính trong bối cảnh mới - Phát triển các phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu chuyên ngành				
8	Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch và lộ trình thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương được xây dựng và ban hành	Quý II/2021	- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện theo phạm vi ngành, địa phương - Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện	Ngày 30/12/2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 13721/KH-UBND triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.
9	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	- Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh được triển khai - Tích hợp báo cáo cải cách hành chính và báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ và hệ thống	Trong năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai hoàn thành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh tại địa chỉ <a href="https://baocao.khanhhoa.gov.vn">https://baocao.khanhhoa.gov.vn</a> . Hệ thống đã cập nhật 20 biểu mẫu báo cáo thống nhất theo quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh; đã hoàn thành chức năng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.
10	Triển khai tổ chức lại các cơ sở dữ liệu thuộc tỉnh theo mô hình dữ liệu lớn (Big Data), triển khai một số ứng dụng mới phục vụ chỉ đạo, điều hành; công cụ giám sát quá trình giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo hướng	Đề cương tổ chức lại cơ sở dữ liệu và các phần mềm	Trong năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ đã thống nhất tạm dừng thực hiện nhiệm vụ này để điều chuyển dự toán kinh phí sang thực hiện nhiệm vụ “Cập nhật, bổ sung chức năng, tính năng các phân hệ, phần mềm thuộc Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh và kết nối, tích hợp Công Dịch vụ công tỉnh với Công Dịch vụ công quốc gia” (Công văn số 2139/SNV-CCHC ngày 01/9/2021) mang tính cấp bách có liên quan đến việc nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, doanh



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả
	tự động				<p>nghiệp trên Trung tâm Dịch vụ Hành chính công trực tuyến tỉnh và được Sở Tài chính cho ý kiến thống nhất điều chuyển kinh phí tại Công văn số 3889/STC-TCHCSN ngày 05/10/2021.</p>
11	Chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Hoàn thành chuyển đổi áp dụng cho 97 hệ thống quản lý chất lượng	Trong năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu</li> <li>- Các sở, ngành, địa phương phối hợp tổ chức thực hiện</li> </ul>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND tỉnh triển khai hoàn thành chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho 97 hệ thống quản lý chất lượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn bộ 20 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Ban quản lý Khu Kinh tế Vân Phong (trong đó, bao gồm cả 14 Chi cục, Ban xây dựng và áp dụng chung HTQLCL với Sở); 08 UBND cấp huyện (bao gồm các phòng/ban trực thuộc cấp huyện) đã xây dựng và áp dụng HTQLCL độc lập.</li> <li>- Tất cả các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa (ở 03 cấp tỉnh, huyện, xã) đã hoàn thành việc chuyển đổi xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 theo đúng thời hạn quy định, đảm bảo 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện (29/29 cơ quan) thực hiện xây dựng, áp dụng và công bố HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 cho các hoạt động liên quan đến việc giải quyết 100% TTHC thuộc thẩm quyền theo đúng quy định.</li> </ul>

**PHỤ LỤC II**  
**THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TTHC, DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN NĂM 2021**  
(Đính kèm Báo cáo số 42/BC-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tiếp nhận hồ sơ - Trả kết quả	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ trực tuyến		Hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Trung tâm DVHCCTTT	
			Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Trễ hạn	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượt	Số tiền (đồng)
<b>A. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN CẤP TỈNH</b>		<b>235,114</b>	<b>220,915</b>	<b>219,388</b>	<b>1,527</b>	<b>9,075</b>	<b>8,618</b>	<b>457</b>	<b>1,984</b>	<b>0.86%</b>	<b>101,011</b>	<b>42.96%</b>	<b>8,258</b>	<b>795,837,000</b>
1	BQL Khu Kinh tế Vân Phong	555	497	497	-	25	23	2	2	0.38%	468	84.32%	109	39,600,000
2	Sở Công Thương	19,672	19,653	19,653	-	9	9	0	-	0.00%	17,300	87.94%	9	13,250,000
3	Sở Du lịch	983	922	795	127	53	14	39	166	17.03%	750	76.30%	35	12,725,000
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	683	654	654	-	27	27	0	-	0.00%	542	79.36%	-	-
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	683	654	654	-	27	27	0	-	0.00%	542	79.36%	-	-
5	Sở Giao thông vận tải	12,079	11,171	11,163	8	691	645	46	54	0.46%	1,111	9.20%	3	405,000
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	417	307	286	21	98	36	62	83	20.49%	178	42.69%	-	-
7	Sở Khoa học và Công nghệ	114	112	112	-	1	1	0	-	0.00%	94	82.46%	-	-
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	619	548	548	-	7	7	0	-	0.00%	365	58.97%	15	5,400,000
9	Sở Ngoại vụ	49	46	44	2	1	1	0	2	4.26%	-	0.00%	-	-
9	Sở Ngoại vụ	49	46	44	2	1	1	0	2	4.26%	-	0.00%	-	-
10	Sở Nội vụ	303	281	281	-	6	6	0	-	0.00%	104	34.32%	14	1,736,000
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	13,444	13,189	13,181	8	196	174	22	30	0.22%	10,275	76.43%	-	-
12	Sở Tài chính	171	121	121	-	50	44	6	6	3.51%	38	22.22%	-	-
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	175,192	163,514	162,181	1,333	7150	6879	271	1,604	0.94%	64,286	36.69%	7,720	638,342,500
14	Sở Thông tin và Truyền thông	128	121	120	1	6	6	0	1	0.79%	58	45.31%	4	1,239,500
15	Sở Tư pháp	7,356	6,789	6,769	20	509	501	8	28	0.38%	3,566	48.48%	332	65,634,000
16	Sở Văn hóa và Thể thao	720	690	690	-	14	14	0	-	0.00%	596	82.78%	5	3,500,000
17	Sở Văn hóa và Thể thao	720	690	690	-	14	14	0	-	0.00%	596	82.78%	5	3,500,000
17	Sở Xây dựng	183	152	145	7	11	10	1	8	4.91%	51	27.87%	1	1,000
17	Sở Xây dựng	183	152	145	7	11	10	1	8	4.91%	51	27.87%	1	1,000
18	Sở Y tế	2,446	2,148	2,148	-	221	221	0	-	0.00%	1,229	50.25%	11	14,004,000
<b>B. UBND CẤP HUYỆN</b>		<b>33,688</b>	<b>28,773</b>	<b>27,101</b>	<b>1,672</b>	<b>2,479</b>	<b>2,252</b>	<b>227</b>	<b>1,899</b>	<b>6.08%</b>	<b>11,961</b>	<b>35.51%</b>	<b>901</b>	<b>107,945,500</b>
1	UBND huyện Cam Lâm	2,465	1,932	1,876	56	193	188	5	61	2.87%	981	39.80%	396	27,843,500
2	UBND huyện Diên Khánh	4,248	3,770	3,534	236	312	307	5	241	5.90%	1,652	38.89%	40	8,815,000
3	UBND huyện Khánh Sơn	696	642	636	6	30	30	0	6	0.89%	429	61.64%	57	3,056,000

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tiếp nhận hồ sơ - Trả kết quả	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ trực tuyến		Hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Trung tâm DVHCCTT	
			Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Trễ hạn	Số lượng	Tỷ lệ				
											Số lượng	Tỷ lệ	Số lượt	Số tiền (đồng)
4	UBND huyện Khánh Vĩnh	911	817	796	21	77	75	2	23	2.57%	345	37.87%	1	75,000
5	UBND huyện Vạn Ninh	3,285	2,972	2,613	359	211	169	42	401	12.60%	535	16.29%	28	1,615,000
6	UBND thành phố Cam Ranh	4,391	3,921	3,239	682	327	244	83	765	18.01%	2,295	52.27%	250	36,050,000
7	UBND thành phố Nha Trang	12,996	10,733	10,558	175	940	857	83	258	2.21%	3,113	23.95%	59	13,806,000
8	UBND thị xã Ninh Hòa	4,696	3,986	3,849	137	389	382	7	144	3.29%	2,611	55.60%	70	16,685,000
<b>UBND CẤP XÃ</b>		<b>225,982</b>	<b>219,790</b>	<b>218,368</b>	<b>1,422</b>	<b>3,949</b>	<b>3,733</b>	<b>216</b>	<b>1,638</b>	<b>0.73%</b>	<b>43,935</b>	<b>19.44%</b>	<b>5,514</b>	<b>125,807,074</b>
<b>Thuộc huyện Cam Lâm</b>		<b>16,720</b>	<b>16,144</b>	<b>15,858</b>	<b>286</b>	<b>413</b>	<b>379</b>	<b>34</b>	<b>320</b>	<b>1.93%</b>	<b>4,732</b>	<b>28.30%</b>	<b>1,261</b>	<b>39,903,040</b>
1	UBND thị trấn Cam Đức	2,182	2,104	2,099	5	57	50	7	12	0.56%	593	27.18%	272	8,027,000
2	UBND xã Cam An Bắc	774	741	735	6	32	32	0	6	0.78%	98	12.66%	-	-
3	UBND xã Cam An Nam	1,255	1,204	1,150	54	41	39	2	56	4.50%	193	15.38%	-	-
4	UBND xã Cam Hải Đông	1,283	1,240	1,167	73	28	25	3	76	5.99%	265	20.65%	99	1,602,000
5	UBND xã Cam Hải Tây	795	760	754	6	10	10	0	6	0.78%	398	50.06%	33	374,000
6	UBND xã Cam Hiệp Bắc	1,453	1,450	1,411	39	1	1	0	39	2.69%	167	11.49%	-	-
7	UBND xã Cam Hiệp Nam	914	896	894	2	8	8	0	2	0.22%	503	55.03%	260	7,390,000
8	UBND xã Cam Hòa	1,936	1,855	1,851	4	43	39	4	8	0.42%	491	25.36%	4	264,000
9	UBND xã Cam Phước Tây	1,680	1,647	1,585	62	17	10	7	69	4.15%	216	12.86%	21	856,000
10	UBND xã Cam Tân	771	741	734	7	23	21	2	9	1.18%	470	60.96%	444	19,362,000
11	UBND xã Cam Thành Bắc	1,325	1,264	1,252	12	57	56	1	13	0.98%	531	40.08%	128	2,028,040
12	UBND xã Sơn Tân	193	190	186	4	2	2	0	4	2.08%	164	84.97%	-	-
13	UBND xã Suối Cát	1,101	1,046	1,041	5	53	51	2	7	0.64%	342	31.06%	-	-
14	UBND xã Suối Tân	1,058	1,006	999	7	41	35	6	13	1.24%	301	28.45%	-	-
<b>Thuộc huyện Diên Khánh</b>		<b>38,160</b>	<b>37,416</b>	<b>37,103</b>	<b>313</b>	<b>486</b>	<b>467</b>	<b>19</b>	<b>332</b>	<b>0.88%</b>	<b>5,311</b>	<b>13.92%</b>	<b>185</b>	<b>5,104,000</b>
1	UBND thị trấn Diên Khánh	2,538	2,461	2,422	39	73	73	0	39	1.54%	198	7.80%	1	12,000
2	UBND xã Bình Lộc	2,311	2,286	2,278	8	25	17	8	16	0.69%	472	20.42%	-	-
3	UBND xã Diên An	1,853	1,816	1,812	4	22	22	0	4	0.22%	372	20.08%	-	-
4	UBND Xã Diên Điền	4,464	4,414	4,341	73	35	35	0	73	1.64%	506	11.34%	-	-

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tiếp nhận hồ sơ - Trả kết quả	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ trực tuyến		Hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Trung tâm DVHCCTTT	
			Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Trễ hạn	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượt	Số tiền (đồng)
5	UBND xã Diên Đồng	1,547	1,505	1,497	8	20	20	0	8	0.52%	106	6.85%	-	-
6	UBND xã Diên Hòa	1,081	1,065	1,061	4	12	11	1	5	0.46%	227	21.00%	2	80,000
7	UBND xã Diên Lạc	1,016	989	984	5	12	10	2	7	0.70%	145	14.27%	4	76,000
8	UBND xã Diên Lâm	1,412	1,364	1,347	17	34	29	5	22	1.57%	263	18.63%	-	-
9	UBND xã Diên Phú	1,673	1,590	1,587	3	40	40	0	3	0.18%	398	23.79%	4	52,000
10	UBND xã Diên Phước	2,037	2,029	2,020	9	4	4	0	9	0.44%	341	16.74%	-	-
11	UBND xã Diên Sơn	4,244	4,198	4,189	9	12	11	1	10	0.24%	616	14.51%	-	-
12	UBND xã Diên Tân	1,612	1,585	1,543	42	15	14	1	43	2.69%	285	17.68%	-	-
13	UBND xã Diên Thạnh	2,128	2,102	2,100	2	21	21	0	2	0.09%	220	10.34%	6	35,000
14	UBND xã Diên Thọ	1,107	1,079	1,067	12	22	22	0	12	1.09%	165	14.91%	130	4,148,000
15	UBND xã Diên Toàn	1,982	1,947	1,935	12	23	23	0	12	0.61%	215	10.85%	36	609,000
16	UBND xã Diên Xuân	2,685	2,559	2,513	46	89	89	0	46	1.74%	440	16.39%	-	-
17	UBND xã Suối Hiệp	2,772	2,745	2,741	4	13	13	0	4	0.15%	258	9.31%	2	92,000
18	UBND xã Suối Tiên	1,698	1,682	1,666	16	14	13	1	17	1.00%	84	4.95%	-	-
<b>III. Thuộc huyện Khánh Sơn</b>		<b>8,856</b>	<b>8,749</b>	<b>8,742</b>	<b>7</b>	<b>34</b>	<b>34</b>	<b>-</b>	<b>7</b>	<b>0.08%</b>	<b>2,221</b>	<b>25.08%</b>	<b>1,388</b>	<b>23,147,50</b>
1	UBND thị trấn Tô Hạp	1,865	1,843	1,843	-	8	8	0	-	0.00%	231	12.39%	79	2,405,000
2	UBND xã Ba Cạm Bắc	1,166	1,160	1,160	-	4	4	0	-	0.00%	348	29.85%	326	3,824,000
3	UBND xã Ba Cạm Nam	708	707	707	-	1	1	0	-	0.00%	299	42.23%	108	1,872,000
4	UBND xã Sơn Bình	691	674	674	-	4	4	0	-	0.00%	146	21.13%	89	1,346,000
5	UBND xã Sơn Hiệp	1,025	1,014	1,012	2	2	2	0	2	0.20%	423	41.27%	23	273,000
6	UBND xã Sơn Lâm	1,418	1,405	1,403	2	3	3	0	2	0.14%	352	24.82%	441	7,087,000
7	UBND xã Sơn Trung	1,292	1,285	1,284	1	2	2	0	1	0.08%	275	21.28%	290	5,824,500
8	UBND xã Thành Sơn	691	661	659	2	10	10	0	2	0.30%	147	21.27%	32	516,000
<b>IV. Thuộc huyện Khánh Vĩnh</b>		<b>13,674</b>	<b>13,439</b>	<b>13,421</b>	<b>18</b>	<b>152</b>	<b>135</b>	<b>17</b>	<b>35</b>	<b>0.26%</b>	<b>1,137</b>	<b>8.32%</b>	<b>161</b>	<b>2,774,24</b>
1	UBND thị trấn Khánh Vĩnh	2,692	2,648	2,643	5	38	37	1	6	0.22%	108	4.01%	13	284,000
2	UBND xã Cầu Bà	610	598	598	-	3	3	0	-	0.00%	133	21.80%	-	-

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tiếp nhận hồ sơ - Trả kết quả	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ trực tuyến		Hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Trung tâm DVHCCTTT	
			Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Trễ hạn	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượt	Số tiền (đồng)
3	UBND xã Giang Ly	291	288	288	-	2	2	0	-	0.00%	28	9.62%	-	-
4	UBND xã Khánh Bình	2,646	2,628	2,628	-	15	15	0	-	0.00%	102	3.85%	33	497,000
5	UBND xã Khánh Đông	585	562	561	1	20	9	11	12	2.06%	34	5.81%	-	-
6	UBND xã Khánh Hiệp	929	890	889	1	29	29	0	1	0.11%	189	20.34%	5	56,000
7	UBND xã Khánh Nam	822	806	806	-	8	8	0	-	0.00%	85	10.34%	20	324,088
8	UBND xã Khánh Phú	1,237	1,209	1,204	5	5	5	0	5	0.41%	77	6.22%	-	-
9	UBND xã Khánh Thành	312	305	305	-	7	7	0	-	0.00%	13	4.17%	9	72,000
10	UBND xã Khánh Thượng	707	700	698	2	4	4	0	2	0.28%	40	5.66%	5	208,000
11	UBND xã Khánh Trung	708	702	701	1	3	3	0	1	0.14%	97	13.70%	-	-
12	UBND xã Liên Sang	677	664	662	2	10	5	5	7	1.04%	77	11.37%	56	1,032,000
13	UBND xã Sông Cầu	872	857	856	1	5	5	0	1	0.12%	76	8.72%	14	181,000
14	UBND xã Sơn Thái	586	582	582	-	3	3	0	-	0.00%	78	13.31%	6	120,160
<b>Thuộc huyện Vạn Ninh</b>		<b>31,445</b>	<b>30,955</b>	<b>30,577</b>	<b>378</b>	<b>416</b>	<b>299</b>	<b>117</b>	<b>495</b>	<b>1.58%</b>	<b>3,725</b>	<b>11.85%</b>	<b>695</b>	<b>12,670,000</b>
1	UBND thị trấn Vạn Giã	5,127	5,106	5,087	19	20	18	2	21	0.41%	474	9.25%	101	1,384,000
2	UBND xã Đại Lãnh	2,332	2,306	2,302	4	19	19	0	4	0.17%	607	26.03%	-	-
3	UBND xã Vạn Bình	794	787	761	26	7	7	0	26	3.27%	172	21.66%	-	-
4	UBND xã Vạn Hưng	2,657	2,501	2,426	75	148	35	113	188	7.10%	285	10.73%	246	4,393,000
5	UBND xã Vạn Khánh	2,627	2,621	2,572	49	1	1	0	49	1.87%	190	7.23%	31	992,000
6	UBND xã Vạn Long	1,251	1,213	1,210	3	23	23	0	3	0.24%	226	18.07%	87	1,816,000
7	UBND xã Vạn Lương	2,657	2,592	2,569	23	49	49	0	23	0.87%	241	9.07%	189	3,101,000
8	UBND xã Vạn Phú	4,805	4,720	4,588	132	79	79	0	132	2.75%	338	7.03%	-	-
9	UBND xã Vạn Phước	1,884	1,870	1,858	12	10	10	0	12	0.64%	81	4.30%	11	192,000
0	UBND xã Vạn Thạnh	1,255	1,254	1,252	2	1	0	1	3	0.24%	68	5.42%	8	124,000
1	UBND xã Vạn Thắng	3,871	3,824	3,817	7	47	46	1	8	0.21%	839	21.67%	-	-
2	UBND xã Vạn Thọ	1,133	1,113	1,090	23	11	11	0	23	2.05%	156	13.77%	22	668,000
3	UBND xã Xuân Sơn	1,052	1,048	1,045	3	1	1	0	3	0.29%	48	4.56%	-	-

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tiếp nhận hồ sơ - Trả kết quả	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ trực tuyến		Hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Trung tâm DVHCCTTT	
			Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Trễ hạn	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượt	Số tiền (đồng)
<b>VI. Thuộc thành phố Cam Ranh</b>		13,943	13,602	13,529	73	198	195	3	76	0.55%	6,496	46.59%	193	3,494,000
1	UBND phường Cam Lộc	787	772	772	-	14	14	0	-	0.00%	246	31.26%	-	-
2	UBND phường Ba Ngòi	1,454	1,405	1,399	6	47	47	0	6	0.41%	466	32.05%	-	-
3	UBND phường Cam Linh	790	772	764	8	12	12	0	8	1.02%	458	57.97%	-	-
4	UBND phường Cam Lợi	1,048	1,026	1,026	-	15	15	0	-	0.00%	537	51.24%	31	828,000
5	UBND phường Cam Nghĩa	1,479	1,447	1,446	1	21	21	0	1	0.07%	1,132	76.54%	46	756,000
6	UBND phường Cam Phú	1,008	995	991	4	5	5	0	4	0.40%	536	53.17%	-	-
7	UBND phường Cam Phúc Bắc	1,449	1,436	1,435	1	11	11	0	1	0.07%	595	41.06%	106	1,730,000
8	UBND phường Cam Phúc Nam	596	589	589	-	3	3	0	-	0.00%	293	49.16%	10	180,000
9	UBND phường Cam Thuận	863	848	847	1	9	9	0	1	0.12%	659	76.36%	-	-
10	UBND xã Cam Bình	342	326	321	5	10	10	0	5	1.49%	231	67.54%	-	-
11	UBND xã Cam Lập	279	277	272	5	0	0	0	5	1.81%	96	34.41%	-	-
12	UBND xã Cam Phước Đông	1,358	1,260	1,233	27	30	29	1	28	2.17%	291	21.43%	-	-
13	UBND xã Cam Thành Nam	763	740	737	3	11	9	2	5	0.67%	294	38.53%	-	-
14	UBND xã Cam Thịnh Đông	1,222	1,209	1,206	3	8	8	0	3	0.25%	491	40.18%	-	-
15	UBND xã Cam Thịnh Tây	505	500	491	9	2	2	0	9	1.79%	171	33.86%	-	-
<b>VII. Thuộc thành phố Nha Trang</b>		66,272	64,336	64,126	210	1,275	1,262	13	223	0.34%	10,399	15.69%	463	9,300,00
1	UBND phường Lộc Thọ	4,235	4,181	4,168	13	30	29	1	14	0.33%	223	5.27%	-	-
2	UBND phường Ngọc Hiệp	1,631	1,589	1,589	-	23	23	0	-	0.00%	194	11.89%	-	-
3	UBND phường Phước Hải	3,325	3,185	3,183	2	88	88	0	2	0.06%	474	14.26%	26	456,00
4	UBND phường Phước Hòa	1,397	1,347	1,343	4	32	32	0	4	0.29%	44	3.15%	-	-
5	UBND phường Phước Long	2,049	1,803	1,796	7	221	218	3	10	0.49%	317	15.47%	4	264,00
6	UBND phường Phước Tân	2,999	2,917	2,916	1	64	64	0	1	0.03%	510	17.01%	15	276,00
7	UBND phường Phước Tiến	1,900	1,841	1,840	1	25	25	0	1	0.05%	364	19.16%	-	-
8	UBND phường Phương Sài	1,299	1,257	1,252	5	23	23	0	5	0.39%	336	25.87%	34	1,308,00
9	UBND phường Phương Sơn	2,415	2,378	2,376	2	19	19	0	2	0.08%	188	7.78%	-	-

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tiếp nhận hồ sơ - Trả kết quả	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ trực tuyến		Hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Trung tâm DVHCCTTT	
			Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Trễ hạn	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượt	Số tiền (đồng)
10	UBND phường Tân Lập	1,619	1,554	1,549	5	18	18	0	5	0.32%	134	8.28%	85	1,032,000
11	UBND phường Vạn Thạnh	1,358	1,322	1,317	5	17	17	0	5	0.37%	360	26.51%	91	1,240,000
12	UBND phường Vạn Thắng	4,580	4,501	4,497	4	70	70	0	4	0.09%	626	13.67%	-	-
13	UBND phường Vĩnh Hải	2,326	2,264	2,234	30	59	55	4	34	1.46%	975	41.92%	5	44,000
14	UBND phường Vĩnh Hòa	1,910	1,880	1,878	2	21	21	0	2	0.11%	179	9.37%	4	48,000
15	UBND phường Vĩnh Nguyên	3,452	3,237	3,206	31	156	153	3	34	1.00%	540	15.64%	37	775,000
16	UBND phường Vĩnh Phước	2,589	2,521	2,520	1	49	49	0	1	0.04%	562	21.71%	13	284,000
17	UBND phường Vĩnh Thọ	3,015	2,982	2,975	7	14	14	0	7	0.23%	504	16.72%	3	196,000
18	UBND phường Vĩnh Trường	2,164	2,117	2,109	8	37	37	0	8	0.37%	511	23.61%	22	459,000
19	UBND phường Xương Huân	3,423	3,399	3,385	14	10	10	0	14	0.41%	309	9.03%	17	448,000
20	UBND xã Phước Đồng	2,459	2,378	2,363	15	49	49	0	15	0.62%	202	8.21%	2	24,000
21	UBND xã Vĩnh Hiệp	1,879	1,829	1,826	3	28	28	0	3	0.16%	626	33.32%	10	347,000
22	UBND xã Vĩnh Lương	2,878	2,779	2,778	1	74	74	0	1	0.04%	231	8.03%	2	24,000
23	UBND xã Vĩnh Ngọc	3,161	3,081	3,080	1	49	49	0	1	0.03%	906	28.66%	6	140,000
24	UBND xã Vĩnh Phương	3,005	2,927	2,913	14	44	44	0	14	0.47%	401	13.34%	39	1,228,000
25	UBND xã Vĩnh Thái	2,244	2,185	2,170	15	17	16	1	16	0.73%	71	3.16%	3	139,000
26	UBND xã Vĩnh Thạnh	2,033	1,999	1,997	2	14	14	0	2	0.10%	491	24.15%	45	568,000
27	UBND xã Vĩnh Trung	927	883	866	17	24	23	1	18	1.98%	121	13.05%	-	-
<b>I. Thuộc thị xã Ninh Hòa</b>		<b>36,912</b>	<b>35,149</b>	<b>35,012</b>	<b>137</b>	<b>975</b>	<b>962</b>	<b>13</b>	<b>150</b>	<b>0.42%</b>	<b>9,914</b>	<b>26.86%</b>	<b>1,168</b>	<b>29,414,286</b>
	UBND phường Ninh Hải	2,137	2,094	2,085	9	27	27	0	9	0.42%	593	27.75%	-	-
	UBND phường Ninh Diêm	1,158	1,111	1,106	5	12	11	1	6	0.53%	368	31.78%	-	-
	UBND phường Ninh Đa	1,035	993	992	1	33	33	0	1	0.10%	160	15.46%	5	60,000
	UBND phường Ninh Giang	2,555	2,526	2,515	11	24	24	0	11	0.43%	867	33.93%	141	4,822,000
	UBND phường Ninh Hà	1,048	1,018	1,017	1	14	14	0	1	0.10%	681	64.98%	197	3,481,200
	UBND phường Ninh Hiệp	2,354	2,241	2,233	8	66	65	1	9	0.39%	945	40.14%	9	403,000
	UBND phường Ninh Thủy	1,813	1,711	1,711	-	54	54	0	-	0.00%	516	28.46%	296	9,303,008

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tiếp nhận hồ sơ - Trả kết quả	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ trực tuyến		Hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Trung tâm DVHCCTTT	
			Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Trễ hạn	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượt	Số tiền (đồng)
8	UBND xã Ninh An	1,387	1,212	1,211	1	118	118	0	1	0.08%	702	50.61%	67	1,228,000
9	UBND xã Ninh Bình	1,213	1,174	1,172	2	27	26	1	3	0.25%	213	17.56%	-	-
10	UBND xã Ninh Đông	806	772	762	10	12	12	0	10	1.28%	343	42.56%	-	-
11	UBND xã Ninh Hưng	810	707	703	4	40	34	6	10	1.34%	219	27.04%	-	-
12	UBND xã Ninh Ích	819	807	793	14	6	6	0	14	1.72%	185	22.59%	-	-
13	UBND xã Ninh Lộc	1,229	1,202	1,201	1	19	19	0	1	0.08%	206	16.76%	156	3,913,000
14	UBND xã Ninh Phú	722	703	698	5	15	15	0	5	0.70%	81	11.22%	-	-
15	UBND xã Ninh Phụng	1,747	1,693	1,683	10	46	44	2	12	0.69%	673	38.52%	19	508,000
16	UBND xã Ninh Phước	425	379	377	2	28	28	0	2	0.49%	55	12.94%	-	-
17	UBND xã Ninh Quang	2,104	2,029	2,027	2	32	32	0	2	0.10%	231	10.98%	17	326,078
18	UBND xã Ninh Quang	1,410	1,335	1,319	16	38	38	0	16	1.17%	443	31.42%	-	-
19	UBND xã Ninh Sim	1,088	1,052	1,050	2	28	28	0	2	0.19%	154	14.15%	-	-
20	UBND xã Ninh Sơn	547	509	509	-	23	23	0	-	0.00%	109	19.93%	-	-
21	UBND xã Ninh Tân	697	581	577	4	66	66	0	4	0.62%	153	21.95%	-	-
22	UBND xã Ninh Tây	1,869	1,825	1,821	4	8	8	0	4	0.22%	243	13.00%	9	332,000
23	UBND xã Ninh Thân	1,759	1,701	1,699	2	34	34	0	2	0.12%	160	9.10%	-	-
24	UBND xã Ninh Thọ	1,835	1,649	1,636	13	77	75	2	15	0.87%	172	9.37%	4	48,000
25	UBND xã Ninh Thượng	1,136	1,066	1,062	4	48	48	0	4	0.36%	289	25.44%	50	828,000
26	UBND xã Ninh Trung	1,054	1,027	1,023	4	14	14	0	4	0.38%	106	10.06%	23	710,000
27	UBND xã Ninh Vân	2,155	2,032	2,030	2	66	66	0	2	0.10%	1,047	48.58%	175	3,452,000
	<b>Tổng</b>	<b>494,784</b>	<b>469,478</b>	<b>464,857</b>	<b>4,621</b>	<b>15,503</b>	<b>14,603</b>	<b>900</b>	<b>5,521</b>	<b>1.14%</b>	<b>156,907</b>	<b>31.71%</b>	<b>14,673</b>	<b>1,029,589,</b>

Thống kê trên Phần mềm từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021

